

CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1605/2026/CBTT-HHP

V/v: CBTT về Nghị quyết, Biên bản ĐHĐCĐ
thường niên 2026

Hải Phòng, ngày 16 tháng 05 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

- Mã chứng khoán: HHP
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: (84-225) 324 6789
- Email: info@hhpglobaljsc.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- Công ty Cổ phần HHP GLOBAL xin công bố thông tin Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

3. Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL vào ngày 16/05/2026 tại đường dẫn: <https://hhpglobaljsc.com/quan-he-co-dong/>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- Các tài liệu đại hội đính kèm.



Phạm Thị Thủy

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/HHP/BB-ĐHĐCĐ của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL ngày 15/05/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 (Báo cáo số 01-2026/BC-HHP-BDH đính kèm)

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026 (Báo cáo số 02-2026/BC-HHP-HĐQT đính kèm)

Điều 3. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Bà Nguyễn Thị Ngân (Báo cáo số 03.1-2026/BC-HHP-HĐQTĐL đính kèm)

Điều 4. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Bà Lê Thị Nguyên (Báo cáo số 03.2-2026/BC-HHP-HĐQTĐL đính kèm)

Điều 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 (Báo cáo số 04-2026/BC-HHP-BKS đính kèm)

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 (Tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 7. Thông qua tờ trình V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026 (Tờ trình số 02/2026/TTr-BKS đính kèm)

Điều 8. Thông qua tờ trình V/v Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 như sau:



STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 tại Công ty sau hợp nhất	48.005.394.999
2	Tổng lợi nhuận để xuất phân phối, trong đó: - Trích lập các quỹ:	9.601.079.000
	+ Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)	4.800.539.500
	+ Trích lập quỹ khen thưởng (5%)	2.400.269.750
	+ Trích lập quỹ phúc lợi (5%)	2.400.269.750
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2025	38.404.315.999
4	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết (tại ngày 31/12/2025)	47.881.942.424
5	Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối (=3+4)	86.286.258.423
6	Tổng Lợi nhuận được phân phối sau hợp nhất	86.286.258.423
7	Cổ tức năm 2025 (6,5% bằng cổ phiếu)	56.260.320.000
8	Lợi nhuận để lại	30.025.938.423

Điều 10. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

- Tỷ lệ trả cổ tức năm 2026: Dự kiến 6,5% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định hình thức, thời điểm tạm ứng và/hoặc chi trả cổ tức năm 2026 trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế, nhu cầu vốn và việc bảo đảm cân đối nguồn lực tài chính của Công ty.
- Kế hoạch trích quỹ năm 2026: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế năm 2026 và phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

Điều 11. Thông qua tờ trình V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 (Tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 12. Thông qua tờ trình V/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (Tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 13. Thông qua tờ trình V/v Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà (Tờ trình số 07/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 14. Thông qua tờ trình V/v Điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng (Tờ trình số 08/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 15. Thông qua tờ trình V/v Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con (Tờ trình số 09/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 16. Thông qua Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà (Tờ trình số 10/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 17. Thông qua Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro (Tờ trình số 10/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 18. Thông qua tờ trình V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Tờ trình số 11/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 19. Thông qua tờ trình V/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan (Tờ trình số 12/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Điều 20. Thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Minh Tú và thông qua chủ trương bầu thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 (Tờ trình số 13/2026/TTr-HĐQT đính kèm).

Điều 21. Thông qua tờ trình V/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 (Tờ trình số 14/2026/TTr-HĐQT đính kèm)

Đại hội đồng cổ đông thông nhất danh sách ứng viên bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 là Bà Nguyễn Trần Phương Linh.

Điều 22. Thông qua kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị, theo đó Bà Nguyễn Trần Phương Linh đã trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

Điều 23. Điều khoản thi hành.

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cá nhân, bộ phận có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Nghị quyết số 01/2026/HHP/NQ-DHĐCĐ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CBTT theo quy định;
- UBCKNN/ Sở GD&ĐT;
- TV HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Trần Thị Thu Phương

BIÊN BẢN HỌP
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL.

Trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Giấy chứng nhận ĐKDN CTCP: Số 0201282851 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 05 tháng 11 năm 2012.

Hôm nay, vào hồi 14h00 ngày 15 tháng 05 năm 2026 tại Văn phòng Công ty, Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam, Công ty Cổ phần HHP GLOBAL đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, cụ thể như sau:

I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự Đại hội

- Cổ đông Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (“Công ty”) theo Giấy mời tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (“Đại hội”/ “ĐHĐCĐ”) của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị (HDQT);
- Thành viên Ban kiểm soát (BKS).

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Bà Trịnh Thị Hương, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL diễn ra vào ngày 15/05/2026 (“Đại hội”/ “ĐHĐCĐ”) như sau:

Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 16/04/2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL là 1.841 cổ đông, nắm giữ tổng 86.554.343 cổ phần, trong đó:

- ✓ Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 1.841 cổ đông, đại diện cho 86.554.343 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- ✓ Số Cổ đông tham dự trực tiếp và thông qua ủy quyền tại thời điểm 14 giờ 00 phút là 51 cổ đông/đại diện cổ đông, đại diện cho 72.483.320 cổ phần, chiếm tỷ lệ 83,74314% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

3. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội

Bà Đào Thị Mai thay mặt Ban tổ chức trình bày Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc



của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Công ty Cổ phần HHP GLOBAL.

Các cổ đông đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.

Hình thức biểu quyết: giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

4. Thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Căn cứ Đơn xin vắng mặt của Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vì lý do sức khỏe, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị đã nhất trí bầu Bà Trần Thị Thu Phương - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc đảm nhiệm vai trò Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 vào ngày 15/05/2026 tại Văn phòng Công ty, Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam theo Biên bản họp HĐQT số 1505/2026/BB/HHP-HĐQT ngày 15/05/2026.

Chủ tọa Đại hội - Bà Trần Thị Thu Phương, đề cử danh sách Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu như sau:

4.1. Đoàn chủ tọa:

1. Bà Trần Thị Thu Phương - Phó Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc, Chủ tọa Đại hội
2. Ông Bùi Minh Đức - Thành viên HĐQT
3. Bà Nguyễn Trần Phương Linh - Phó Tổng giám đốc

4.2. Ban thư ký Đại hội:

1. Bà Vũ Thị Hải Anh - Trưởng ban
2. Bà Đào Thị Mai - Ủy viên

4.3. Ban kiểm phiếu:

1. Ông Nguyễn Vinh Quang - Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Thu Hiền - Ủy viên

Các cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu theo danh sách nêu trên:

Hình thức biểu quyết: giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.

Kết quả biểu quyết: 100% cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua.

II. PHẦN THỨ HAI - CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH VỀ NỘI DUNG CẢN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

1. Bà Nguyễn Trần Phương Linh - Phó Tổng Giám đốc thay mặt Ban điều hành trình bày trước Đại hội Báo cáo số 01-2026/BC-HHP-BĐH về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.
2. Bà Trần Thị Thu Phương - Phó Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT trình bày trước Đại hội Báo cáo số 02-2026/BC-HHP-HĐQT về công tác quản trị, điều hành năm 2025 và định

hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026.

3. Bà Nguyễn Thị Ngân - Thành viên HĐQT độc lập trình bày trước Đại hội Báo cáo số 03.1-2026/BC-HHP-HĐQTĐL đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.
4. Bà Lê Thị Nguyên - Thành viên HĐQT độc lập trình bày trước Đại hội Báo cáo số 03.2-2026/BC-HHP-HĐQTĐL đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025.
5. Bà Trịnh Thị Hương - Trưởng BKS thay mặt Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội Báo cáo số 04-2026/BC-HHP-BKS về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
6. Bà Trịnh Thị Hương - Trưởng BKS trình bày trước Đại hội Tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT V/v thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.
7. Bà Trịnh Thị Hương - Trưởng BKS trình bày trước Đại hội Tờ trình số 02/2026/TTr-BKS V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
8. Ông Bùi Minh Đức - Thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội các tờ trình:
 - Tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT V/v Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.
 - Tờ trình số 04/2026/TTr-HĐQT V/v Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
 - Tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.
 - Tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT V/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
9. Bà Trần Thị Thu Phương - Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày trước Đại hội các tờ trình:
 - Tờ trình số 07/2026/TTr-HĐQT V/v Thông qua điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà.
 - Tờ trình số 08/2026/TTr-HĐQT V/v Thông qua điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng.
 - Tờ trình số 10/2026/TTr-HĐQT V/v Thông qua chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro.
10. Bà Nguyễn Trần Phương Linh - Phó Tổng giám đốc trình bày trước Đại hội tờ trình:
 - Tờ trình số 09/2026/TTr-HĐQT V/v Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con.
11. Ông Bùi Minh Đức - Thành viên HĐQT trình bày trước Đại hội các tờ trình:
 - Tờ trình số 11/2026/TTr-HĐQT V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
 - Tờ trình số 12/2026/TTr-HĐQT V/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan.

- Tờ trình số 13/2026/TTr-HĐQT V/v Miễn nhiệm và Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

Sau khi nghe trình bày Tờ trình số 13/2026/TTr-HĐQT, Chủ tọa Đại hội xin ý kiến biểu quyết của Đại hội bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Kết quả, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua Tờ trình miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tán thành.

- Tờ trình số 14/2026/TTr-HĐQT V/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027.

12. Bà Vũ Thị Hải Anh - Trưởng Ban thư ký đọc Quy chế bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tại Đại hội.

Quy chế bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty được thống nhất thông qua theo hình thức giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

III. PHẦN THỨ BA - THẢO LUẬN, ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG VÀ GIẢI TRÌNH CỦA ĐOÀN CHỦ TỌA

Bà Trần Thị Thu Phương - Chủ tọa Đại hội mời Đại hội đồng cổ đông thảo luận và cho ý kiến đối với các nội dung vừa được trình bày.

Tại phần thảo luận, đại diện các cổ đông là tổ chức và cổ đông cá nhân đã nêu một số câu hỏi để làm rõ thêm các nội dung đã được trình bày, đồng thời đóng góp một số ý kiến, kiến nghị đối với hoạt động của Công ty.

Thay mặt Đoàn Chủ tọa, bà Trần Thị Thu Phương đã trực tiếp giải trình, làm rõ toàn bộ các câu hỏi của cổ đông, đồng thời ghi nhận và tiếp thu các ý kiến đóng góp tại Đại hội.

Sau phần giải trình của Đoàn Chủ tọa, các cổ đông không có thêm ý kiến hoặc câu hỏi nào khác. Chủ tọa Đại hội xin chuyển sang nội dung tiếp theo của chương trình họp.

IV. PHẦN THỨ TƯ - PHẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VÀ BẦU CỬ

- Ông Nguyễn Vinh Quang - Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn cổ đông về thể lệ biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết và bầu cử tại Đại hội.

- Đại hội tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội và tiến hành bỏ Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị.

- Sau khi các cổ đông hoàn thành việc bỏ Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử, hòm phiếu được chuyển vào khu vực kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu, Đại hội nghỉ giải lao. Công ty tổ chức dẫn đoàn cổ đông đi thăm quan nhà máy.

V. PHẦN THỨ NĂM – KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ

- ❖ **Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết**

Sau khi kết thúc thời gian kiểm phiếu, Ông Nguyễn Vinh Quang – Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả kiểm Phiếu biểu quyết như sau:

- Phương thức biểu quyết: Biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu.
- Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu biểu quyết.
- Tại thời điểm kiểm Phiếu biểu quyết vào 17 giờ 00 phút, tổng số cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội là 51 cổ đông/đại diện cổ đông, đại diện cho **72.483.320** phiếu biểu quyết.

STT	Nội dung	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
2	Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị, điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - Kế hoạch năm năm 2026	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.207	99,9998%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	113	0,0002%
3	Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Bà Nguyễn Thị Ngân	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
4	Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Bà Lê Thị Nguyễn	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.477.670	99,9922%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	5.650	0,0078%
5	Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	69.743.366	96,2199%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	2.739.954	3,7801%
6	Tờ trình v/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	69.743.366	96,2199%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không	0	0%	Không có ý kiến	2.739.954	3,7801%

STT	Nội dung	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
		hợp lệ					
7	Tờ trình v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
8	Tờ trình v/v Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với HĐQT, BKS	Tổng	72.483.320	100 %	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100,00%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
9	Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	69.333.492	95,6544%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	3.149.828	4,3456%
10	Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	69.743.366	96,2199%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	2.739.954	3,7801%
11	Tờ trình v/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.423.665	99,9177%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	59.655	0,0823%
12	Tờ trình v/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	71.578.120	98,7512%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	905.200	1,2488%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
13	Tờ trình v/v Thông qua điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
14	Tờ trình v/v Thông qua điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	66.748.556	92,0882%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	5.734.764	7,9118%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
15	Tờ trình Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%

STT	Nội dung	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)	Kết quả	Tổng số phiếu	Tỷ lệ (%)
	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con	Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
16	Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	66.748.443	92,088%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	5.734.877	7,912%
17	Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	66.748.556	92,0882%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	5.734.764	7,9118%
18	Tờ trình v/v Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	64.836.912	89,4508%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	7.646.408	10,5492%
19	Tờ trình v/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	69.743.366	96,2199%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	2.739.954	3,7801%
20	Tờ trình v/v Miễn nhiệm và Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%
21	Tờ trình v/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027	Tổng	72.483.320	100,00%	Tán thành	72.483.320	100%
		Hợp lệ	72.483.320	100%	Không tán thành	0	0%
		Không hợp lệ	0	0%	Không có ý kiến	0	0%

(*) tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Ông Nguyễn Vinh Quang - Trưởng Ban kiểm phiếu thông báo tới toàn thể Đại hội kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị như sau:

❖ **Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị**

- Có 01 ứng cử viên được Hội đồng quản trị giới thiệu bầu thay thế vào 01 vị trí thành viên miễn nhiệm Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027;
- Phương thức bầu: bầu đôn phiếu;
- Mỗi cổ phần phổ thông có một (01) phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị;

- Tại thời điểm kiểm phiếu bầu vào 17 giờ 00 phút, tổng số cổ đông tham dự và thực hiện bầu cử tại Đại hội là 51 cổ đông/đại diện cổ đông, đại diện cho 72.483.320 phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

+ Số phiếu bầu hợp lệ là 51 phiếu bầu.

+ Số phiếu bầu không hợp lệ là 0 phiếu bầu.

- Kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Nguyễn Trần Phương Linh	Thành viên Hội đồng quản trị	72.483.320	Trúng cử

VI. PHẦN THỨ SÁU - NỘI DUNG ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp, Các nội dung sau đây đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua:

- 1. Thông qua Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026** (Theo Báo cáo số 01-2026/BC-HHP-BDH đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026** (Theo Báo cáo số 02-2026/BC-HHP-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 99,9998% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 3. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Bà Nguyễn Thị Ngân** (Theo Báo cáo số 03.1-2026/BC-HHP-HĐQTĐL đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 4. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Bà Lê Thị Nguyên** (Theo Báo cáo số 03.2-2026/BC-HHP-HĐQTĐL đính kèm) với tỷ lệ 99,9922% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 5. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026** (Theo Báo cáo số 04-2026/BC-HHP-BKS đính kèm) với tỷ lệ 96,2199% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 6. Thông qua tờ trình V/v Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025** (Theo tờ trình số 01/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 96,2199% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 7. Thông qua tờ trình V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026** (Theo tờ trình số 02/2026/TTr-BKS đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

8. Thông qua tờ trình V/v Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát (Theo tờ trình số 03/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
9. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 với tỷ lệ 95,6544% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 tại Công ty sau hợp nhất	48.005.394.999
2	Tổng lợi nhuận đề xuất phân phối, trong đó: - Trích lập các quỹ:	9.601.079.000
	+ Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)	4.800.539.500
	+ Trích lập quỹ khen thưởng (5%)	2.400.269.750
	+ Trích lập quỹ phúc lợi (5%)	2.400.269.750
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2025	38.404.315.999
4	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết (tại ngày 31/12/2025)	47.881.942.424
5	Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối (=3+4)	86.286.258.423
6	Tổng Lợi nhuận được phân phối sau hợp nhất	86.286.258.423
7	Cổ tức năm 2025 (6,5% bằng cổ phiếu)	56.260.320.000
8	Lợi nhuận để lại	30.025.938.423

10. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 với tỷ lệ 96,2199% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
- Tỷ lệ trả cổ tức năm 2026: Dự kiến 6,5% bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định hình thức, thời điểm tạm ứng và/hoặc chi trả cổ tức năm 2026 trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế, nhu cầu vốn và việc bảo đảm cân đối nguồn lực tài chính của Công ty.
 - Kế hoạch trích quỹ năm 2026: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế năm 2026 và phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.
11. Thông qua tờ trình V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 (Theo tờ trình số 05/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 99,9177% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
12. Thông qua tờ trình V/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (Theo tờ trình số 06/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 98,7512% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
13. Thông qua tờ trình V/v Điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà (Theo tờ trình số 07/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

thành.

14. Thông qua tờ trình V/v Điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng (Theo tờ trình số 08/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 92,0882% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
15. Thông qua tờ trình V/v Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con (Theo tờ trình số 09/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
16. Thông qua Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà (Theo tờ trình số 10/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 92,088% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
17. Thông qua Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro (Theo tờ trình số 10/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 92,0882% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
18. Thông qua tờ trình V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Theo tờ trình số 11/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 89,4508% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
19. Thông qua tờ trình V/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan (Theo tờ trình số 12/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 96,2199% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
20. Thông qua tờ trình V/v Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 (Theo tờ trình số 13/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:
 - Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Minh Tú
21. Thông qua tờ trình V/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 (Theo tờ trình số 14/2026/TTr-HĐQT đính kèm) với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
 - Thông qua danh sách đề cử ứng viên bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 -2027: Bà Nguyễn Trần Phương Linh - Ứng viên Hội đồng quản trị.
22. Thông qua kết quả bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị, theo đó Bà Nguyễn Trần Phương Linh trúng cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

VII. PHẦN THỨ BẢY – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Bà Vũ Thị Hải Anh - Trưởng Ban thư ký đọc toàn văn dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

2. Bà Trần Thị Thu Phương - Chủ tọa đại hội xin ý kiến ĐHCĐ thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Hình thức biểu quyết: giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội.

- Đại hội đã thông qua Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/HHP/BB-ĐHĐCĐ với kết quả biểu quyết: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp nhất trí thông qua.

- Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/HHP/NQ-ĐHĐCĐ với kết quả biểu quyết: 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp nhất trí thông qua.

3. Bà Trần Thị Thu Phương - Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập vào hồi 17 giờ 45 phút ngày 15/05/2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL./.

TM BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN



Vũ Thị Hải Anh



Trần Thị Thu Phương

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- UBCKNN/Sở GD&ĐT;
- TV HĐQT, BKS, TGD;
- Website Cty;
- Lưu HCNS.



CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL



HHP GLOBAL

TÀI LIỆU

Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm 2026

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

DANH MỤC TÀI LIỆU
Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

STT	Danh mục tài liệu
1	Chương trình họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026
2	Quy chế tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026
3	Quy chế bầu cử thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027
4	Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026
5	Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - Kế hoạch năm 2026
6	Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 – Bà Nguyễn Thị Ngân
7	Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 – Bà Lê Thị Nguyên
8	Báo cáo của Ban Kiểm soát về Kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và Kế hoạch năm 2026
9	Tờ trình v/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025
10	Tờ trình v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026
11	Tờ trình v/v Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với HĐQT và BKS
12	Tờ trình v/v Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 và kế hoạch năm 2026
13	Tờ trình v/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025
14	Tờ trình v/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
15	Tờ trình v/v Thông qua điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà
16	Tờ trình v/v Thông qua điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng
17	Tờ trình v/v Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con
18	Tờ trình v/v Thông qua chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro
19	Tờ trình v/v Sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty
20	Tờ trình v/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan
21	Tờ trình v/v Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027
22	Tờ trình v/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

Mã số doanh nghiệp/*The Company's Business Registration Certificate No.:* 0201282851

Trụ sở chính: Số 194 đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Head Office: No. 119 Kieu Ha Street, Dong Hai Ward, Hai Phong City, Vietnam

Website: <https://hhpglobaljsc.com/>

Tel: (84-225) 324 6789

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

TENTATIVE AGENDA

2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS

Thời gian: 13 giờ 30 phút, Thứ Sáu, ngày 15 tháng 05 năm 2026.

Time: 13:30 on Friday, May 15, 2026

Địa điểm: Văn phòng Công ty, Lô CN2 Cụm Công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

Venue: *Company Office, Lot CN2, Tien Lang Town Industrial Cluster, Tien Lang Commune, Hai Phong City, Vietnam*

Thời gian/Time	Nội dung/Contents
13h30- 14h00	Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông/Reception and verification of shareholder eligibility: <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp đại biểu, kiểm tra tư cách cổ đông và phát tài liệu cho cổ đông/<i>Reception of delegates, verification of shareholder eligibility, and distribution of meeting materials to shareholders.</i>
14h00- 14h30	Khai mạc Đại hội/Opening of the General Meeting: <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố khai mạc/<i>Official Opening Announcement;</i>- Thông qua biên bản kiểm tra tư cách cổ đông/<i>Approval of the minutes on shareholder eligibility verification;</i>- Thông qua Danh sách Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và thư ký Đại hội/<i>Nominate the Presidium, Vote Counting Committee, Board of Secretary;</i>- Thông qua Chương trình họp và Quy chế tổ chức của Đại hội/<i>Approve the agenda and the meeting regulations.</i>
14h30-16h00	Ban TGD, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát trình bày các nội dung sau/The Board of Management, the Board of Directors, and the Supervisory Board present the following matters: <ol style="list-style-type: none">1. Báo cáo của Ban điều hành về Kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và Kế hoạch SXKD năm 2026; <i>Report of the Board of Management on the 2025 Business and Production Results and the 2026 Business and Production Plan;</i>2. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026; <i>Report of the Board of Directors on Corporate Governance and Management in 2025 and the Strategic Development Orientation and Plan for 2026;</i>3. Báo cáo đánh giá của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025;

Report of the Independent Members of the Board of Directors on the Performance of the Board of Directors in 2025;

4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
Report of the Supervisory Board on the Results of Supervision of the Company's Operating Performance in 2025 and the Plan for 2026;
5. Tờ trình V/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;
Proposal on the Approval of the Audited Financial Statements for 2025;
6. Tờ trình V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026;
Proposal on the Selection of an Independent Audit Firm for the Audit of the 2026 Financial Statements;
7. Tờ trình V/v Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với HĐQT và BKS;
Proposal on the Payment of Remuneration in 2025 and the Remuneration Plan for 2026 for the Board of Directors and the Supervisory Board;
8. Tờ trình V/v Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
Proposal on the Plan for Distribution of Accumulated Profits up to 2025 and the Plan for 2026;
9. Tờ trình V/v Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025;
Proposal on the Plan for Share Issuance for 2025 Dividend Payment;
10. Tờ trình V/v Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
Proposal on the Plan for Share Issuance under the Employee Stock Ownership Program;
11. Tờ trình V/v Thông qua điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà;
Proposal on the Approval of the Adjustment to the Investment Policy Decision for the Relocation and Expansion Project of Hoang Ha Paper Mill;
12. Tờ trình V/v Thông qua điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng;
Proposal on the Approval of the Adjustment to the Investment Policy for the Social Housing Investment Project at No. 194 Kieu Ha Street, Dong Hai Ward, Hai Phong City;
13. Tờ trình V/v Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con;
Proposal on the Progress Report of the Paper Mill Project of Hoang Ha Phu Yen Paper Joint Stock Company (Subsidiary) and Approval of the Policy to Maintain a 51% Ownership Interest in the Subsidiary;
14. Tờ trình V/v Thông qua chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro;
Proposal on the Approval in Principle of the Divestment from Hoang Ha Investment Group Joint Stock Company and 3C Pro Investment Joint Stock Company;
15. Tờ trình V/v Sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty;
Proposal on the Amendment and Supplementation of the Company's Charter;
16. Tờ trình V/v Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan;
Proposal on the approval in principle for contracts and transactions between the Company and related parties;
17. Tờ trình V/v Miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;
Proposal on the dismissal and election of a replacement member of the Board of Directors for the 2022-2027 term;
18. Tờ trình V/v Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;
Proposal on the nomination of candidate(s) for the election of a replacement member of

20
NG
PT
GL
HỒ

	<p><i>the Board of Directors for the 2022–2027 term;</i></p> <p>19. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. <i>Others issues within the scope of the Genenral shareholders' meeting.</i></p>
16h00- 16h45	Thảo luận và giải đáp ý kiến của cổ đông về các nội dung đã được trình bày/Discussion and response to shareholders' opinions and questions regarding the presented matters
16h45- 17h00	<p>Tổ chức biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình và bầu cử thành viên HĐQT của Công ty/ Conduct voting on the Company's Reports, Proposals and the election of members of the Board of Directors:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử/ <i>Voting instructions</i> - Cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử/ <i>Shareholders cast their votes</i>
<p>Nghỉ Giải lao/Recess period: <i>cổ đông nghỉ giải lao 25 phút. Công ty sắp xếp chương trình tham quan Dây chuyền sản xuất, Quý vị cổ đông có nhu cầu đăng ký tham gia./ Shareholders take a 25-minute break. The company has arranged a tour of the production line. Shareholders who wish to participate are encouraged to register</i></p>	
17h25-17h35	Công bố kết quả kiểm phiếu thông qua các Báo cáo và Tờ trình và kết quả bầu cử/ Announce the vote-counting results for the Reports, Proposals and the election results
17h35- 17h45	<p>Bế mạc Đại hội/Concluding ceremony</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ/<i>Approve the meeting minutes and the General Shareholders' Meeting Resolution;</i> - Tuyên bố bế mạc Đại hội/<i>Declare the closing of the General Meeting.</i>



Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (“HHP”).

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (“Đại hội”), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

4.1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty theo danh sách cổ đông do Công ty Cổ phần HHP GLOBAL chốt ngày 16/04/2026 (“Ngày chốt danh sách”) hoặc những người được uỷ quyền tham dự hợp lệ.

4.2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự đại hội:

a. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo về việc Mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.
- Thẻ căn cước công dân/ Thẻ Căn cước/Hộ chiếu/giấy tờ/dữ liệu chứng thực cá nhân hợp pháp khác, bản sao Giấy chứng nhận ĐKDN (đối với tổ chức). Lưu ý: giấy tờ tùy thân phải còn hiệu lực.
- Bản gốc Giấy uỷ quyền (trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội).

(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì vẫn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó).

Sau khi cổ đông xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nghĩa vụ đối chiếu, xác định cổ đông đủ tư cách tham dự Đại hội (trường hợp cổ đông không mang theo Thông báo về việc Mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 nhưng các giấy tờ khác chứng minh phù hợp thì vẫn được xác định đủ tư cách). Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông được nhận

Thẻ, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử. Giá trị của Thẻ/Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử mà cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- b. Được uỷ quyền bằng văn bản cho người nhận uỷ quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
- c. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào Phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký.
- d. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- e. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.
- f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
- h. Các cổ đông phải giữ bí mật, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, ghi âm đưa cho người ngoài Đại hội khi chưa được Chủ tọa cho phép bằng văn bản; không quay phim, chụp ảnh, ghi âm nếu không được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch trong thời gian Đại hội diễn ra; Không truyền tin ra ngoài dưới mọi hình thức cho đến khi có kết luận cuộc họp nếu không được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch và tuân thủ các quy định khác theo thông báo của Đoàn Chủ tịch/Ban tổ chức trong quá trình diễn ra Đại hội.
- i. Các Cổ đông chấp nhận rằng mọi trao đổi gửi đến hoặc gửi từ địa chỉ email, điện thoại, fax hoặc phương tiện trực tuyến khác mà Cổ đông đã đăng ký, cung cấp cho Công ty hoặc trên danh sách cổ đông là của chính Cổ đông, và mặc nhiên được hiểu là đã được gửi đến cho hoặc gửi từ Cổ đông.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch

5.1. Đoàn Chủ tịch bao gồm: Chủ tọa và các thành viên khác của Đoàn Chủ tịch.

5.2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
- b. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.
- c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5.4. Quyền hạn và nhiệm vụ của Chủ tọa đại hội:

- a. Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự;
- b. Chủ trì giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội;
- c. Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d. Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết (tối đa không quá ba ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc) đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không đảm bảo các cổ đông dự họp tham gia thảo luận và biểu quyết;
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Trường hợp này, Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
- e. Các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông do Ban tổ chức Đại hội chỉ định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại Ngày chốt danh sách; Cung cấp các tài liệu, Thẻ/Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

- 7.1. Chủ tọa chỉ định Thư ký tại Đại hội.
- 7.2. Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
 - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội, lập và ký Biên bản Đại hội.
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của cổ đông.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- 8.1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
- 8.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
 - b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

- c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.
- d. Tổng hợp số phiếu biểu quyết theo từng nội dung, lập biên bản kiểm phiếu và thông báo kết quả trước Đại hội đồng cổ đông và Đoàn Chủ tịch.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL chốt tại Ngày chốt danh sách.

Trường hợp Đại hội lần thứ nhất không đủ tỷ lệ tiến hành thì Công ty thực hiện tổ chức Đại hội lần thứ hai, lần thứ ba theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Trật tự của Đại hội

- 10.1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc nghiêm túc, lịch sự.
- 10.2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
- 10.3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
- 10.4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông.

Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ/PHIẾU theo số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu và ủy quyền. Mỗi cổ đông được cấp 01 THẺ BIỂU QUYẾT, 01 PHIẾU BIỂU QUYẾT và 01 PHIẾU BẦU CỬ trong đó ghi: Tên Cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Số phiếu biểu quyết/phiếu bầu của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty.

11.1. THẺ BIỂU QUYẾT: được in trên giấy màu trắng, dùng để biểu quyết các nội dung sau:

- a. Thông qua thành phần Đoàn chủ tịch đại hội;
- b. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- c. Thông qua Chương trình nghị sự;
- d. Thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu;
- e. Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị;
- f. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

11.2. PHIẾU BIỂU QUYẾT: được in trên giấy màu xanh, dùng để biểu quyết các nội dung theo báo cáo, tờ trình.

- a. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
 - Là Phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty;
 - Phiếu biểu quyết không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Có chữ ký xác nhận của cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham gia biểu quyết;

- Chỉ đánh dấu (X/√) một lần cho một nội dung biểu quyết.
- b. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
 - Không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
 - Tẩy xóa, sửa chữa nội dung.
 - Không có chữ ký xác nhận của cổ đông/ người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự.
 - Không đánh dấu hoặc có quá một lần đánh dấu (X/√) đối với một nội dung biểu quyết.
- c. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu.
- d. Phiếu biểu quyết đã phát cho cổ đông khi đăng ký tư cách cổ đông được coi là Phiếu biểu quyết đã phát ra. Trong trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước, không thể có mặt đến khi hết chương trình, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức Đại hội. Nếu cổ đông không nộp Phiếu biểu quyết khi Ban kiểm phiếu tiến hành thủ tục kiểm phiếu thì Phiếu biểu quyết đó được coi là Không thu về.
- e. Một nội dung biểu quyết không hợp lệ không ảnh hưởng đến hiệu lực của các nội dung khác được biểu quyết hợp lệ.

11.3. PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: được in trên giấy màu vàng, dùng để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị.

11.4. CÁCH THỨC BIỂU QUYẾT:

- a. Biểu quyết công khai trực tiếp đối với từng vấn đề cần biểu quyết bằng cách cổ đông giơ Thẻ biểu quyết tại Đại hội. Các nội dung được biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết được quy định tại khoản 11.1 Điều này. Kết quả biểu quyết sẽ được công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.
 Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa để lấy ý kiến: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến.
 Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết Tán thành thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu mã cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành. Tương tự, các cổ đông biểu quyết Không tán thành hoặc Không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.
- b. Biểu quyết công khai đối với các nội dung khác cần biểu quyết bằng cách bỏ Phiếu biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu được công bố ngay trước khi bế mạc Đại hội.
 - Khi bỏ Phiếu biểu quyết, cổ đông đánh dấu (X) hoặc (✓) vào 1 trong 3 ô biểu quyết “Tán thành”; “Không tán thành” và “Không có ý kiến”.
 - Trường hợp cổ đông đánh dấu sai thì phải gạch bỏ đè lên phần đánh dấu bị sai, ký lại vào bên cạnh chỗ gạch bỏ (không tẩy xóa, sửa chữa trên phần đánh dấu sai) và đánh dấu lại.
 - Nội dung biểu quyết không có đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô biểu quyết nào được coi là không có ý kiến.

Điều 12. Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông

Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua quy định cụ thể như sau:

12.1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 12.2 và khoản 12.3 Điều này, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

12.2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- Tổ chức lại, giải thể công ty;
- Vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.

12.3. Nghị quyết về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

- 13.1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
- 13.2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần HHP GLOBAL.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Thủy



Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

QUY CHẾ

BẦU CỬ THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2022-2027 TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần HHP GLOBAL,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tiến hành bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo các nội dung sau đây:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần HHP GLOBAL chốt ngày 16/04/2026.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 (Luật Doanh nghiệp), Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành, thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định của Luật Doanh nghiệp Việt Nam;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.

Đối với thành viên Hội đồng quản trị độc lập cần đáp ứng thêm các tiêu chuẩn theo Khoản 2 Điều 155, Khoản 2 Điều 154 Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành khác, cụ thể:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;



- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;
- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục

Điều 3. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL được bầu thay thế là: 01 thành viên Hội đồng quản trị

3.2. Ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu bầu theo mã số cổ đông;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc ủy quyền);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo Mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

Điều 5. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với một (01) (số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027 được bầu).
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một (01) ứng cử viên, hoặc chia đều số phiếu bầu cho tất cả các ứng cử viên, hoặc chỉ lấy một phần/toàn bộ số phiếu bầu để bầu cho một số ứng cử viên, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng) với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá tổng số phiếu bầu tối đa cổ đông đó có.

Ví dụ: Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần, số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu là 01 thành viên, trên phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị của Cổ đông Nguyễn Văn A ghi:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.000 cổ phần
- Tổng số phiếu bầu: $1.000 \times 1 = 1.000$ phiếu
- Cổ đông Nguyễn Văn A có thể dồn quyền bầu cử của mình cho 01 ứng cử viên hoặc không bầu hoặc chia quyền của mình để bầu cho ứng cử viên khác nhau với điều kiện tổng số phiếu bầu không vượt quá 1.000 phiếu.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

6.1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - o Giới thiệu nội dung và cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
 - o Tiến hành kiểm phiếu;
 - o Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị;

6.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo tỷ lệ phần trăm phiếu bầu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này. Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau.

Điều 8. Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm các nội dung chính như sau: Ban Kiểm phiếu; Tổng số phiếu bầu phát ra, tổng số phiếu bầu thu về, tổng số phiếu bầu hợp lệ, tổng số phiếu bầu không hợp lệ tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền); Kết quả kiểm phiếu bầu.
- Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Quy định khác

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm có 10 (mười) Điều, được đọc công khai tại Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu Thủy



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Công ty,

Ban Điều hành Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Bối cảnh hoạt động năm 2025

Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được triển khai trong bối cảnh kinh tế thế giới và thị trường nguyên liệu còn nhiều biến động. Ngành giấy bao bì tiếp tục chịu tác động từ chi phí logistics, tỷ giá, giá nguyên liệu đầu vào, lãi suất, yêu cầu ngày càng cao về môi trường, phát thải và tiêu chuẩn xanh trong chuỗi cung ứng. Cùng với đó, cạnh tranh trong ngành tiếp tục gia tăng trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp mở rộng công suất, đa dạng hóa sản phẩm và tăng cường hiện diện thị trường.

Tuy nhiên, ngành giấy bao bì vẫn có những điều kiện thuận lợi nhất định nhờ nhu cầu tiêu dùng bao bì duy trì ở mức cao, gắn với sự phát triển của sản xuất hàng hóa, thương mại điện tử, xuất khẩu và xu hướng thay thế vật liệu nhựa bằng bao bì thân thiện với môi trường. Trong bối cảnh đó, HHP có lợi thế từ nền tảng khách hàng tương đối ổn định, thương hiệu từng bước được khẳng định, bộ máy điều hành có kinh nghiệm và đặc biệt là việc Nhà máy HHPPaper Hải Phòng chính thức chuyển sang giai đoạn vận hành thương mại từ ngày 04/02/2025. Đây là yếu tố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tăng trưởng doanh thu và quy mô hoạt động của Công ty trong năm 2025.

2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

Trong năm 2025, Ban Điều hành đã tổ chức triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị; chủ động thực hiện các giải pháp ứng phó với biến động của thị trường; tập trung ổn định vận hành Nhà máy HHPPaper Hải Phòng; kiểm soát chất lượng; bảo đảm nguồn cung đầu vào; mở rộng thị trường; và từng bước nâng cao hiệu quả



Cơ cấu doanh thu năm 2025 cho thấy sự chuyển dịch rõ nét theo hướng gia tăng tỷ trọng doanh thu từ hoạt động sản xuất. Doanh thu bán thành phẩm đạt 1.126,18 tỷ đồng, chiếm 36,05% tổng doanh thu thuần hợp nhất, phản ánh hiệu quả bước đầu từ việc nhà máy mới đi vào vận hành chính thức. Doanh thu bán hàng hóa tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn với 63,77%, góp phần duy trì quy mô doanh thu và độ phủ thị trường của Công ty.

2.3. Kết quả thực hiện so với kế hoạch:

+ Tại Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Doanh thu thuần	1.402,13	2.520	2.503,78	99,36	178,57
Lợi nhuận trước thuế	20,48	64	69	107,81	336,91
Lợi nhuận sau thuế*	17,11	51	52,68	103,29	307,89

**LNST đã bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty con*

Tại Công ty mẹ, doanh thu thuần năm 2025 đạt 99,36% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế đạt 107,81% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 103,29% kế hoạch. So với năm 2024, các chỉ tiêu đều tăng trưởng mạnh, phản ánh hiệu quả rõ nét của việc chuyển từ giai đoạn đầu tư sang giai đoạn khai thác vận hành.

+ Tại các công ty con:

- CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên: doanh thu đạt 120,62 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 2,54 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1,98 tỷ đồng.
- CTCP Đầu tư 3C Pro: doanh thu đạt 339,93 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1,28 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 0,44 tỷ đồng.
- CTCP Năng lượng xanh HHP: doanh thu đạt 69,37 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 1,29 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 1,03 tỷ đồng.

Các công ty con tiếp tục duy trì hoạt động ổn định, trong đó CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên và CTCP Năng lượng xanh HHP ghi nhận kết quả tích cực, đồng thời CTCP Đầu tư 3C Pro tiếp tục đóng góp vào quy mô hoạt động chung của hệ thống.

+ Tại Công ty sau hợp nhất:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Doanh thu thuần	1.870,47	2.790	3.123,86	111,97%	167,01%
Lợi nhuận trước thuế	29,95	72	71,23	98,93%	237,83%
Lợi nhuận sau thuế	18,69	56	48,01	85,73%	256,88%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Nợ phải trả/Vốn CSH	1,78	2,25
Năng lực hoạt động (vòng)		
Vòng quay tài sản	0,76	0,95
Vòng quay hàng tồn kho	6,92	6,85
Tỷ suất sinh lợi (%)		
ROS (<i>Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu thuần</i>)	1,27%	1,54%
ROA (<i>Tỷ suất lợi nhuận/TTS BQ</i>)	0,75%	1,46%
ROE (<i>Tỷ suất lợi nhuận/VCSH BQ</i>)	2,08%	4,44%

Tại Công ty mẹ và Công ty sau hợp nhất, các chỉ số hoạt động năm 2025 cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản và khả năng sinh lời đều được cải thiện rõ rệt so với năm 2024, phản ánh tác động tích cực từ việc Nhà máy HHPPaper Hải Phòng bước sang giai đoạn vận hành thương mại. Tuy nhiên, các chỉ số thanh khoản ngắn hạn có xu hướng giảm và hệ số đòn bẩy tài chính tăng, cho thấy Công ty cần tiếp tục kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, công nợ, hàng tồn kho và cơ cấu nguồn vốn trong giai đoạn tăng trưởng mới.

2.6. Hoạt động đầu tư tại công ty con, công ty liên kết

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì các khoản đầu tư tại các công ty con và công ty liên kết theo định hướng phát triển hệ sinh thái:

- Giữ nguyên giá trị góp vốn tại CTCP Đầu tư 3C Pro là 14,4 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 80%;
- Giữ nguyên giá trị góp vốn tại CTCP Năng lượng xanh HHP là 5,1 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 51%;
- Hoàn tất góp thêm vốn tại CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên để duy trì tỷ lệ sở hữu 51%, nâng tổng giá trị góp vốn lên 156,57 tỷ đồng;
- Hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại CTCP Giấy Hoàng Hà Hà Nam vào ngày 02/08/2025;
- Tiếp tục nắm giữ 30% vốn điều lệ tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà.

Trên cơ sở rà soát hiệu quả danh mục đầu tư, trong năm 2026 Công ty dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thoái vốn tại CTCP Đầu tư 3C Pro và CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà nhằm tái cơ cấu danh mục đầu tư và tập trung nguồn lực cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi.

3. Tình hình nhân sự và chính sách đối với người lao động

Công ty tiếp tục xác định nguồn nhân lực là yếu tố nền tảng của phát triển bền vững. Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động của Công ty mẹ là 184 người, tăng 10 người so với thời điểm 31/12/2024. Thu nhập bình quân đạt 9.335.261 đồng/người/tháng. Công ty tiếp tục duy trì môi trường làm việc ổn định, chuyên nghiệp; thực hiện đầy đủ các chế độ đối với người lao động; tăng cường đào tạo chuyên môn, kỹ năng quản lý, an toàn lao động và các chương trình phát triển văn hóa doanh nghiệp, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ và sự gắn kết nội bộ.

3. Một số chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2026

T T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2026		Tăng trưởng KH so với 2025 (%)
			Công ty mẹ	Hợp nhất	
1	Tổng doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.715,65	3.472,58	+ 11,16
2	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	70,49 (*)	79,37	+ 11,43
-	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	52,31 (*)	56,26 (**)	+ 17,19
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.108	1.288	+ 13,75
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	961,8	961,8	+ 11,12
5	Dự kiến chi trả cổ tức	%		6,5	

(*) Lợi nhuận tại Công ty mẹ không bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty con.

(**) Lợi nhuận sau thuế tại Công ty hợp nhất không bao gồm Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát.

4. Kế hoạch đầu tư năm 2026:

Trong năm 2026, Công ty dự kiến triển khai các nội dung đầu tư trọng điểm như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện các điều kiện cần thiết để đưa Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên sang giai đoạn vận hành thử nghiệm;
- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư và tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm;
- Triển khai các thủ tục xin chấp thuận điều chỉnh Dự án Nhà máy HHPaper Hải Phòng theo hướng nâng công suất lên 128.000 tấn/năm và nâng tổng mức đầu tư lên 1.500 tỷ đồng;
- Phối hợp với Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng NHS triển khai các bước chuẩn bị đầu tư đối với dự án nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng theo chủ trương đã được thông qua.

5. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2026

5.1. Về tài chính

- Điều hành công tác tài chính theo hướng an toàn, chủ động và hiệu quả;
- Cân đối nguồn vốn hợp lý, tìm kiếm các nguồn vốn có chi phí phù hợp để cơ cấu lại các khoản vay và giảm áp lực tài chính;
- Gắn quản trị tài chính với bán hàng, thu hồi công nợ, kiểm soát hàng tồn kho và quản trị nguồn cung đầu vào nhằm cải thiện dòng tiền và nâng cao vòng quay vốn;
- Rà soát hiệu quả danh mục đầu tư, xem xét cơ cấu lại hoặc thoái vốn tại thời điểm phù hợp để tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm.

5.7. Về quan hệ cổ đông

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin;
- Duy trì kênh trao đổi minh bạch, kịp thời với cổ đông và nhà đầu tư;
- Tăng cường chất lượng công tác quan hệ cổ đông, góp phần củng cố niềm tin và sự đồng hành lâu dài của cổ đông đối với Công ty.

III. KẾT LUẬN

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với HHP khi Công ty chính thức chuyển từ giai đoạn đầu tư sang giai đoạn vận hành thương mại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, qua đó tạo nền tảng cho chu kỳ tăng trưởng mới.

Mặc dù thị trường còn nhiều biến động, Công ty vẫn duy trì được đà tăng trưởng về doanh thu, cải thiện rõ rệt các chỉ tiêu lợi nhuận và tiếp tục củng cố nền tảng quản trị, đầu tư, thị trường và phát triển bền vững.

Bước sang năm 2026, Ban Điều hành cam kết tiếp tục tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh một cách chủ động, thận trọng và hiệu quả; tập trung hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua; đồng thời nâng cao chất lượng quản trị, hiệu quả sử dụng vốn, năng lực cạnh tranh và uy tín của HHP trên thị trường.

Ban Điều hành kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 nêu trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCHC.



Trần Thị Thu Phương

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về công tác quản trị, điều hành năm 2025
và định hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo về công tác quản trị, điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026 như sau.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2025

1. Cơ cấu Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Tiến Vinh và thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 06 thành viên, gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Ngân	Thành viên HĐQT độc lập
4	Ông Nguyễn Minh Tú	Thành viên HĐQT không điều hành
5	Ông Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT không điều hành
6	Bà Lê Thị Nguyên	Thành viên HĐQT độc lập

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; đồng thời chủ động chỉ đạo, giám sát và phối hợp với Ban Điều hành để triển khai các nhiệm vụ trọng tâm của Công ty.

2. Tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Về công tác chỉ đạo và điều hành

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp và ban hành 27 Biên bản, Nghị quyết, Quyết định. Các cuộc họp đều được tổ chức đúng trình tự, thủ tục; có sự tham gia, giám sát của Ban Kiểm soát; các vấn đề được thảo luận dân chủ, thống nhất cao và được ban hành bằng văn bản theo đúng thẩm quyền. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được Ban Điều hành cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty.

Các nội dung trọng yếu được Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong năm bao gồm:

- Báo cáo tài chính quý và các nội dung quản trị định kỳ;
- Phương án sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Các phương án vay vốn, cấp tín dụng và bảo đảm tài sản;
- Công tác chuẩn bị và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Công tác nhân sự quản lý;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
- Các nội dung liên quan đến dự án đầu tư nhà ở xã hội tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng.

Danh mục chi tiết các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2025 được trình bày tại bảng dưới đây:

STT	Số Biên bản/Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	2401.1/2025/B B-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua Báo cáo tài chính Quý 4/2024 tự lập, Thay đổi thông tin liên hệ, Phương án sản xuất - kinh doanh năm 2025.	100%
2	2401.2/2025/B B-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - Chi nhánh Phú Mỹ Hưng.	100%
3	2401.3/2025/B B-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua phương án tài sản bảo đảm của Công ty Cổ phần đầu tư 3C Pro.	100%
4	2401.4/2025/B B-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua việc tiếp tục góp vốn vào Công ty con - Công ty Cổ phần giấy Hoàng Hà Phú Yên.	100%
5	2401.5/2025/B B-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam.	100%
6	2401.6/2025/B B-HHP-HĐQT	24/01/2025	Thông qua phương án hoàn thiện hồ sơ xin cấp bổ sung Hạn mức tín dụng tại VietinBank Tiên Sơn.	100%
7	04.28.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	28/04/2025	Thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 trong tháng 06 năm 2025. Thông qua việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Thông qua ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT triển khai thực hiện các bước tiếp theo liên quan đến việc chuẩn bị, tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.	100%

8	05.06-2025/NQ-HHP-HĐQT	06/05/2025	<p>Thông qua phương án vay vốn, bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Tiên Sơn, thông qua toàn bộ các nội dung của Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng thế chấp và các văn bản có liên quan được ký kết giữa CTCP HHP GLOBAL và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam-CN Tiên Sơn.</p> <p>Thông qua việc sử dụng toàn bộ tài sản của công ty, các quyền lợi ích gắn liền hoặc phát sinh từ Dự án, cổ phiếu của Bà Trần Thị Thu Phương, các tài sản khác đáp ứng điều kiện để đảm bảo cho các nghĩa vụ phát sinh từ việc vay vốn tại Ngân hàng.</p> <p>Thông qua ủy quyền cho Bà Trần Thị Thu Phương-TGD công ty, đại diện công ty ký kết và thực hiện tất cả các Hợp đồng cấp tín dụng, Hợp đồng bảo đảm và/hoặc mọi giấy tờ cần thiết, thỏa thuận, văn bản, hồ sơ và thủ tục liên quan đến việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng.</p> <p>Thông qua đồng ý các bảo đảm, cam kết trong suốt quá trình quan hệ tín dụng với Ngân hàng.</p>	100%
9	05.27.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	27/05/2025	Thông qua chương trình, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
10	05.27.2-2025/NQ-HHP-HĐQT	27/05/2025	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán của Bà Bùi Thị Giang kể từ ngày 01/06/2025.	100%
11	05.27.3-2025/NQ-HHP-HĐQT	27/05/2025	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán đối với Ông Lê Văn Hoàn kể từ ngày 01/06/2025.	100%
12	06.10.1-2025/NQ-HHP-HĐQT	10/06/2025	<p>Thông qua đơn xin từ nhiệm chức vụ thành viên HĐQT ngày 05/06/2025 của Ông Nguyễn Tiến Vinh. Việc miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Tiến Vinh có hiệu lực kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.</p> <p>Thông qua việc bổ sung chương trình và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</p> <p>Thông qua việc sửa đổi, cập nhật một số tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.</p>	100%
13	06.10.2-2025/NQ-HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Tiến Vinh từ ngày 20/06/2025.	100%

14	06.10.3- 2025/NQ- HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua miễn nhiệm chức danh Thư ký Công ty đối với Bà Trịnh Thị Hương từ ngày 10/06/2025.	100%
15	1006.2/2025/B B-HHP-HĐQT	10/06/2025	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng Vietcombank – Chi nhánh Thành Công.	100%
16	06.30.1- 2025/NQ- HHP-HĐQT	30/06/2025	Thông qua việc lựa chọn, ký kết hợp đồng kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên; kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 với Công ty TNHH Kiểm toán NVA – Chi nhánh phía Bắc	100%
17	07.29- 2025/NQ- HHP-HĐQT	29/07/2025	Thông qua Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư; Thoả thuận liên danh thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội HHP Homes tại số 194 đường Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng	100%
18	2907.02/2025/ BB-HHP- HĐQT	29/07/2025	Thông qua việc nhận cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	100%
19	2907.03/2025/ BB-HHP- HĐQT	29/07/2025	Thông qua BCTC tự lập Quý II/2025	100%
20	2909.01/2025/ BB-HHP- HĐQT	29/09/2025	Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm nhân sự Công ty	100%
21	09.29.1- 2025/NQ- HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán của Ông Lê Văn Hoàn kể từ ngày 01/10/2025	100%
22	09.29.2- 2025/NQ- HHP-HĐQT	29/09/2025	Thông qua bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng P. Tài chính kế toán đối với Bà Phạm Thị Thủy kể từ ngày 01/10/2025	100%
23	2909.02/2025/ BB-HHP- HĐQT	29/09/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng First Commercial Bank, Ltd. - CN TP. Hà Nội	100%

24	2909.03/2025/ BB-HHP- HDQT	29/09/2025	Thông qua Hợp đồng Vay/ khoản vay tại Ngân hàng công nghiệp Hàn Quốc – CN Hà Nội và Phương án phát hành bảo lãnh vay vốn, thế chấp tài sản tại Ngân hàng VietinBank – CN Tiên Sơn	100%
25	2810.01/2025/ BB-HHP- HDQT	28/10/2025	Thông qua BCTC tự lập Quý III/2025 và ủy quyền cho TGD hoàn thiện/điều chỉnh hồ sơ xin chủ trương thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội theo kết quả thẩm định của các Sở ngành liên quan	100%
26	2011.1/2025/B B-HHP-HDQT	20/11/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - CN Phú Mỹ Hưng	100%
27	11.20- 2025/NQ- HHP-HDQT	20/11/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam - CN Phú Mỹ Hưng	100%

2.2. Về kế hoạch kinh doanh

Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Điều hành triển khai các giải pháp phù hợp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

- Tại Công ty mẹ:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	1.402,13	2.520	2.503,78	99,36	178,57
Lợi nhuận trước thuế	20,48	64	69,01	107,82	336,96
Lợi nhuận sau thuế (*)	17,11	51	52,68	103,29	307,89

() LNST đã bao gồm lợi nhuận được chia từ Công ty con*

- Tại Công ty sau hợp nhất:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế Năm 2024	Kế hoạch Năm 2025	Thực tế Năm 2025	Thực hiện/Kế hoạch (%)	Thực hiện/Cùng kỳ (%)
Tổng doanh thu	1.870,47	2.790	3.123,86	111,97	167,01
Lợi nhuận trước thuế	29,95	72	71,23	98,93	237,83
Lợi nhuận sau thuế	18,69	56	48,01	85,73	256,88

Kết quả trên cho thấy năm 2025 Công ty ghi nhận mức tăng trưởng tích cực về doanh thu và lợi nhuận so với năm trước, đặc biệt trong bối cảnh Nhà máy HHPPaper Hải Phòng chính thức bước sang giai đoạn vận hành thương mại. Mặc dù lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa hoàn thành toàn bộ kế hoạch, Hội đồng quản trị đánh giá đây vẫn là kết quả tích cực trong bối cảnh năm đầu vận hành thương mại nhà máy mới và nhu cầu vốn lưu động tăng cao.

2.3. Về công tác thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã bám sát và chỉ đạo Ban Điều hành triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua, bao gồm các báo cáo, tờ trình liên quan đến:

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo tài chính kiểm toán;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập;
- Phương án thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;
- Phương án phân phối lợi nhuận;
- Các nội dung đầu tư, thoái vốn, tiến độ dự án tại công ty con;
- Chiến lược Net Zero;
- Các hợp đồng, giao dịch với bên liên quan;
- Công tác nhân sự và sửa đổi Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đánh giá các nội dung thuộc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được triển khai theo đúng thẩm quyền, lộ trình và định hướng chung của Công ty.

2.4. Về quản trị doanh nghiệp

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 được thực hiện phù hợp với Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật có liên quan. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Ban Điều hành báo cáo để xem xét, quyết định dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát.

Công ty đã thực hiện đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính quý, báo cáo soát xét bán niên, báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, báo cáo quản trị công ty, báo cáo thường niên và các nội dung công bố thông tin định kỳ, bất thường khác theo quy định. Việc công bố thông tin được thực hiện trên nguyên tắc minh bạch, khách quan và phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

2.5. Về đầu tư

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì đầu tư tại CTCP Đầu tư 3C Pro với giá trị góp vốn 14,4 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 80%, và tại CTCP Năng lượng xanh HHP với giá trị góp vốn 5,1 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 51%. Đây là các khoản đầu tư nằm trong định hướng phát triển hệ sinh thái của HHP trong lĩnh vực kinh doanh giấy và năng lượng phục vụ sản xuất.

Đối với CTCP Giấy Hoàng Hà Phú Yên, trong năm 2025 Công ty đã hoàn tất góp thêm vốn 54,57 tỷ đồng để duy trì tỷ lệ sở hữu 51%, nâng tổng giá trị góp vốn lên 156,57 tỷ đồng. Công ty con này đang triển khai Dự án Nhà máy sản xuất giấy công suất 100.000 tấn/năm tại

Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; tại thời điểm lập báo cáo, dự án đã bước sang giai đoạn test đơn động thiết bị và chạy thử liên động toàn phần dây chuyền, hiện đang chờ được cấp Giấy phép môi trường để chính thức chuyển sang giai đoạn vận hành thử nghiệm.

Ngày 02/08/2025, Công ty đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại CTCP Giấy Hoàng Hà Hà Nam.

Trên cơ sở rà soát danh mục đầu tư và đề xuất của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua chủ trương thoái vốn tại CTCP Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và CTCP Đầu tư 3C Pro nhằm tái cơ cấu danh mục đầu tư, tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm và lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi của Công ty.

2.6. Về giao dịch cổ phiếu và giao dịch với bên liên quan

Trong năm 2025, Công ty có phát sinh một số giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ, đồng thời phát sinh một số giao dịch giữa Công ty với công ty con, công ty liên quan và người nội bộ. Các giao dịch này đã được thực hiện, phê duyệt và công bố thông tin theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Chi tiết giao dịch được trình bày tại bảng kèm theo báo cáo này.

- Về giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, người nội bộ và người liên quan trong năm 2025:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Thị Nguyên	TV HĐQT	2.000	0,002%	2.100	0,002%	Mua cổ phiếu
2	Vũ Thị Hải Ly	Người có liên quan của người nội bộ	52.800	0,06%	13.100	0,015%	Bán cổ phiếu

- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

S T T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hà Nam	Công ty con	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 08.26/2022/NQ-HHP-HĐQT ngày 26/08/2022	HHP phải thu tiền cổ tức lợi nhuận được chia: 3.428.750.000 đồng; HHP thu tiền cổ tức lợi nhuận được chia: 14.985.193.556 đồng; HHP thu tiền cho vay: 12.000.000.000 đồng; HHP phải thu lãi vay: 476.383.561 đồng; HHP thu tiền lãi cho vay: 748.602.738 đồng; HHP thoái vốn góp: 48.000.000.000 đồng.
2	Công ty Cổ phần đầu tư 3C	Công ty con	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 1205.1-	HHP phải trả tiền mua hàng: 195.210.400 đồng; HHP trả tiền mua hàng: 65.210.400 đồng; HHP phải thu tiền cổ tức được chia:

	Pro			2023/NQ-HHP-HĐQT ngày 05/12/2023	2.000.000.000 đồng; HHP thu tiền cổ tức lợi nhuận được chia: 3.280.000.000 đồng.
3	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Công ty con	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 1205.1-2023/NQ-HHP-HĐQT ngày 05/12/2023	HHP chuyển tiền góp vốn: 60.570.000.000 đồng; HHP bù trừ tiền cho vay và góp vốn: 45.000.000.000 đồng; HHP phải thu cho vay: 43.400.000.000 đồng; HHP phải thu lãi tiền cho vay: 384.657.534 đồng; HHP thu tiền lãi cho vay: 384.657.534 đồng.
4	Công ty Cổ phần Năng lượng Xanh HHP	Công ty con	năm 2025	Nghị quyết HĐQT số: 1205.1-2023/NQ-HHP-HĐQT ngày 05/12/2023	HHP phải thu tiền bán dịch vụ: 6.690.409.631 đồng; HHP thu tiền bán dịch vụ: 2.260.477.081 đồng; HHP phải trả tiền mua hàng: 76.800.374.548 đồng; HHP trả tiền mua hàng: 67.806.242.400 đồng. HHP bù trừ công nợ phải thu - phải trả: 4.429.932.550.
5	Trần Thị Thu Phương	Người nội bộ	năm 2025	Biên bản HĐQT số: 2909.02/2025/BB-HHP-HĐQT ngày 29/09/2025	Dùng quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của mình và thư bảo lãnh cá nhân để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam – CN Phú Mỹ Hưng, Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh
6	Nguyễn Vinh Quang	Người nội bộ	năm 2025	-	Ký phát hành thư bảo lãnh cá nhân để đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP FIRST BANK Comperial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hà Nội, Ngân hàng Hua Nan Commercial Bank, LTD. – Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh

2.7 Về công tác nhân sự:

Hội đồng quản trị đã giám sát công tác quản trị nhân lực của Ban Tổng Giám đốc; theo dõi việc xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu hoạt động của Công ty; đồng thời giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật và quy chế nội bộ.

3. Đánh giá chung

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và kịp thời với Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị. Các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được xem xét, thảo luận và quyết định trên cơ sở thông tin đầy đủ, kịp thời. Hội đồng quản trị đánh giá Công ty đã chấp hành đầy đủ các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị.

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao, phụ cấp và tiền lương cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng nghị quyết và quy định có liên quan. Chi tiết được trình bày tại bảng dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng (đồng)	Thù lao, phụ cấp (đồng)	Lương (đồng)
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Chủ tịch HĐQT	-	120.000.000	-
2	Trần Thị Thu Phương	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	-	96.000.000	426.816.667
3	Nguyễn Minh Tú	Thành viên HĐQT	-	72.000.000	-
4	Nguyễn Thị Ngân	Thành viên HĐQT	-	72.000.000	-
5	Nguyễn Tiến Vinh	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm từ 20/06/2025)	-	34.000.000	220.201.333
6	Bùi Minh Đức	Thành viên HĐQT	-	72.000.000	-
7	Lê Thị Nguyên	Thành viên HĐQT	-	72.000.000	-

Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị: Được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của Công ty.

5. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Công ty có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập là Bà Nguyễn Thị Ngân và Bà Lê Thị Nguyên. Trong năm 2025, các thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã tích cực tham gia các cuộc họp, thực hiện quyền và trách nhiệm của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; đồng thời đóng góp ý kiến độc lập, khách quan, góp phần tăng cường tính minh bạch, hiệu quả quản trị và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty, cổ đông và các bên liên quan.

Trên cơ sở theo dõi và tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025, từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện báo cáo đánh giá riêng về hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định hiện hành. Trong đó, Bà Nguyễn Thị Ngân tập trung đánh giá về cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành, vai trò giám sát và hiệu quả quản trị chung của Hội đồng quản trị; Bà Lê Thị Nguyên tập trung đánh giá sâu hơn đối với các nội dung liên quan đến quản trị tài chính, kiểm soát rủi ro, hiệu quả sử dụng vốn, công bố thông tin và cơ chế giám sát đối với Ban Điều hành.

Báo cáo đánh giá của từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập được trình bày thành nội dung riêng tại Đại hội đồng cổ đông theo chương trình họp.

6. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

6.1. Tiểu ban Chiến lược Phát triển bền vững (“ESG”):

Trong năm 2025, Tiểu ban ESG tiếp tục đồng hành cùng Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc triển khai định hướng phát triển bền vững, thực hành ESG và từng bước hoàn

thiện nền tảng quản trị liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp. Theo chức năng đã được xác lập, Tiểu ban ESG thực hiện vai trò tham mưu, tư vấn và giám sát đối với Hội đồng quản trị trong quá trình hoạch định và triển khai chiến lược ESG của Công ty, đồng thời góp phần thúc đẩy việc tích hợp các yếu tố ESG vào hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị hằng ngày.

Trong năm, Tiểu ban đã tham vấn, kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Điều hành theo hướng tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, bao gồm khung báo cáo phát thải CEPI, chuẩn mực kế toán bền vững SASB cho ngành giấy và tiêu chuẩn báo cáo GRI. Đồng thời, Tiểu ban tiếp tục phối hợp với Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các chính sách, kế hoạch và hoạt động trọng yếu liên quan đến ESG, góp phần đưa ESG trở thành nền tảng hỗ trợ chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

Ngày 08/08/2025, Công ty đã công bố Báo cáo ESG năm 2024 trên trang thông tin điện tử của Công ty. Đây là dấu mốc quan trọng trong quá trình nâng cao chuẩn mực công bố thông tin, từng bước tiếp cận thông lệ quốc tế và khẳng định cam kết phát triển bền vững của HHP.

6.2. Tổ kiểm toán nội bộ:

Trong năm 2025, Tổ Kiểm toán nội bộ tiếp tục thực hiện vai trò là bộ phận chuyên môn trực thuộc Hội đồng quản trị, có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác kiểm toán nội bộ, góp phần tăng cường tính minh bạch, hiệu quả quản trị, quản lý rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty. Theo chức năng, nhiệm vụ đã được xác lập, Tổ Kiểm toán nội bộ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của cơ chế quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược, hoạt động, tuân thủ và tài chính.

Bên cạnh chức năng kiểm tra, đánh giá, Tổ Kiểm toán nội bộ còn thực hiện vai trò tư vấn độc lập, khách quan thông qua việc đưa ra các phân tích chuyên sâu, khuyến nghị và kiến nghị cải tiến dựa trên việc rà soát dữ liệu, quy trình và thực tiễn vận hành của Công ty. Hoạt động của Tổ bao gồm kiểm toán trước, kiểm toán đồng thời và kiểm toán sau đối với các dự án, chương trình và kế hoạch hoạt động của các bộ phận, đơn vị liên quan; qua đó hỗ trợ nhận diện rủi ro sớm, phát hiện các sai lệch, thiếu sót trong quá trình triển khai và kiến nghị biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời.

Trong năm, Tổ Kiểm toán nội bộ tiếp tục phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong việc rà soát các nội dung liên quan đến quản trị, kiểm soát nội bộ, hiệu quả vận hành và việc sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu quản trị của Công ty. Đồng thời, Tổ thực hiện báo cáo định kỳ về mục đích, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu suất hoạt động của bộ phận kiểm toán nội bộ gắn với kế hoạch kiểm toán nội bộ của Công ty, góp phần củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp theo hướng chủ động, minh bạch và bền vững.

7. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Điều hành đã thực hiện tốt chức năng điều hành, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với định hướng đã được thông qua.

Ban Điều hành đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành; đồng thời chủ động nhận diện khó khăn, linh hoạt trong điều hành và phối hợp các nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty..

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản được Đại hội đồng cổ đông thông qua và Hội đồng quản trị giao như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% Thực hiện/ Kế hoạch
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	865,54	865,54	100%
2	Tổng Doanh Thu	Tỷ đồng	2.790	3.123,86	111,97%
3	LNST Công ty	Tỷ đồng	56	48,01	85,73%
4	Tỷ suất LN cận biên (LNST/DTT)	%	2,57	2,28	88,73%
5	Tỷ suất LNST/VCSHQB (ROE)	%	5,30	4,44	83,69%
6	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	%	-	-	-

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CÔNG TY VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

1. Mục tiêu

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2025, bối cảnh thị trường ngành giấy bao bì và định hướng phát triển dài hạn của Công ty, Hội đồng quản trị xác định năm 2026 và giai đoạn tiếp theo là thời kỳ HHP tập trung chuyển hóa thành quả đầu tư thành hiệu quả vận hành, nâng cao năng lực cạnh tranh và củng cố nền tảng phát triển bền vững.

Các mục tiêu trọng tâm của Công ty trong giai đoạn tới bao gồm:

- Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển bền vững và cam kết thực hành ESG; tập trung đưa Nhà máy HHPPaper Hải Phòng ổn định sản xuất, nâng cao hiệu suất vận hành và tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số trong quản trị điều hành;

- Xây dựng hệ sinh thái gồm 20 doanh nghiệp phát triển bền vững trong hệ thống HHP GLOBAL trước năm 2030;

- Tập trung mở rộng quy mô sản xuất thông qua dự án nhà máy giấy tại Phú Yên, hướng tới nâng tổng công suất toàn hệ thống lên trên 200.000 tấn/năm vào cuối năm 2026; đồng thời mở rộng thị trường, tiết giảm chi phí, nâng cao lợi nhuận và duy trì tốc độ tăng trưởng phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty;

- Giảm dần mức độ phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch, tăng sử dụng năng lượng thân thiện với môi trường, tối ưu hóa quy trình sản xuất nhằm giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới mục tiêu Net Zero trước năm 2035;

- Bảo đảm 100% người lao động được tham gia rèn luyện, phát triển trí thông minh cảm xúc (EQ), hướng tới mục tiêu trước năm 2030 có 90% nhân viên đạt mức độ vui vẻ, thỏa mãn và hạnh phúc trong cuộc sống;

- Phần đầu nâng thu nhập bình quân của người lao động lên mức gấp 5 lần mức lương tối thiểu vùng áp dụng cùng thời điểm trước năm 2030.

2. Định hướng chiến lược phát triển

Để hiện thực hóa các mục tiêu nêu trên, Hội đồng quản trị xác định định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong thời gian tới theo các trọng tâm sau:

Thứ nhất, tối ưu hóa vận hành và khai thác hiệu quả các dự án sản xuất giấy trong hệ thống:

Hội đồng quản trị định hướng tập trung nâng cao hiệu quả vận hành Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, đồng thời đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện và đưa Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên bước sang giai đoạn vận hành thử nghiệm, tiến tới vận hành thương mại theo kế hoạch. Mục tiêu là từng bước hình thành nền tảng sản xuất ổn định, chất lượng cạnh tranh, công nghệ hiện đại và phù hợp với định hướng sản xuất xanh, tiết kiệm năng lượng.

Thứ hai, phát triển thị trường và nâng cao vị thế thương hiệu HHP:

Công ty tiếp tục định hướng mở rộng thị trường tiêu thụ, đa dạng hóa tệp khách hàng, đặc biệt là khách hàng lớn, khách hàng FDI và thị trường xuất khẩu; đồng thời nâng cao chất lượng dịch vụ và năng lực đáp ứng của hệ thống. Hội đồng quản trị xác định việc xây dựng thương hiệu HHP theo hướng chuyên nghiệp, uy tín, gắn với chuyển đổi xanh, phát triển bền vững và thực hành ESG là một trong những trụ cột quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh trong giai đoạn tới.

Thứ ba, củng cố nền tảng quản trị doanh nghiệp, tài chính và quản trị rủi ro:

Hội đồng quản trị định hướng tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp theo hướng minh bạch, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu của công ty niêm yết; tăng cường quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ, quản trị dòng tiền và hiệu quả sử dụng vốn. Đồng thời, Công ty tiếp tục rà soát danh mục đầu tư, cơ cấu lại nguồn lực và ưu tiên vốn cho các dự án trọng điểm, lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư trong toàn hệ thống.

Thứ tư, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả điều hành:

Hội đồng quản trị xác định chuyển đổi số là một định hướng xuyên suốt trong giai đoạn phát triển mới, không chỉ trong quản trị điều hành mà còn trong kiểm soát sản xuất, chất lượng, tài chính, dữ liệu và phối hợp nội bộ. Mục tiêu là từng bước xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp hiện đại, chuẩn hóa quy trình, nâng cao năng suất, chất lượng và tốc độ ra quyết định, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng quy mô của Công ty.

Thứ năm, phát triển nguồn nhân lực và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp HHP:

Hội đồng quản trị tiếp tục định hướng xây dựng đội ngũ nhân sự có năng lực, tinh thần trách nhiệm và khả năng thích ứng với giai đoạn tăng trưởng mới; đồng thời phát triển văn hóa doanh nghiệp trên nền tảng các giá trị cốt lõi của HHP, trong đó chú trọng văn hóa hạnh phúc, tinh chuyên nghiệp, tinh thần học hỏi, đổi mới và đồng hành. Đây được xem là nền tảng quan trọng để bảo đảm sự phát triển dài hạn, ổn định và bền vững của Công ty.

Thứ sáu, kiên định con đường phát triển bền vững và thực hành ESG:

Hội đồng quản trị xác định phát triển bền vững không chỉ là cam kết mà là một định hướng chiến lược dài hạn của HHP. Công ty tiếp tục triển khai các mục tiêu giảm phát thải, tối

ưu sử dụng tài nguyên, tăng cường năng lượng thân thiện với môi trường, chuẩn hóa công bố thông tin ESG và từng bước tiếp cận các chuẩn mực quốc tế, hướng tới mục tiêu Net Zero trước năm 2035. Việc gắn tăng trưởng với trách nhiệm môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp sẽ là cơ sở để HHP nâng cao uy tín với cổ đông, đối tác, khách hàng và cộng đồng.

3. Kế hoạch hoạt động năm 2026

Trên cơ sở các mục tiêu và định hướng chiến lược nêu trên, Hội đồng quản trị đã xem xét báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 do Tổng Giám đốc lập; đồng thời xác định các nhiệm vụ trọng tâm để giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành tổ chức triển khai trong năm 2026 như sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và việc sử dụng vốn bảo đảm hiệu quả, phù hợp với các mục tiêu và chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Theo dõi sát quá trình điều hành sản xuất kinh doanh để kịp thời đưa ra các quyết định, chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế của Công ty;
- Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, kết hợp phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh;
- Tập trung giám sát việc triển khai các dự án trọng điểm, đặc biệt là việc nâng cao hiệu quả khai thác Nhà máy HHPPaper Hải Phòng và tiến độ đưa Dự án Nhà máy Giấy Hoàng Hà Phú Yên sang giai đoạn vận hành thử nghiệm;
- Rà soát, cơ cấu lại danh mục đầu tư, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chủ trương thoái vốn tại một số khoản đầu tư không còn phù hợp với định hướng tập trung nguồn lực cho lĩnh vực cốt lõi;
- Tiếp tục giám sát công tác quản trị doanh nghiệp, công bố thông tin, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và quan hệ cổ đông theo đúng yêu cầu của công ty niêm yết;
- Bám sát các mục tiêu trong Chiến lược phát triển bền vững và thực hành ESG; nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự thông qua đào tạo nội bộ và triển khai các chương trình phát triển năng lực quản trị, phát triển trí tuệ cảm xúc và văn hóa doanh nghiệp.

III. KẾT LUẬN

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL về công tác quản trị, điều hành năm 2025 và định hướng chiến lược phát triển - kế hoạch năm 2026. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT/BKS/BĐH;
- Lưu HNCS.

T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu Thủy

151
LONG

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

Căn cứ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, tôi là Nguyễn Thị Ngân - thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL, kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị

Tại thời điểm báo cáo, Hội đồng quản trị Công ty có 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Tiến Vinh theo nguyện vọng cá nhân, đồng thời thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 06 thành viên. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng quản trị cơ bản bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và yêu cầu quản trị đối với công ty niêm yết.

2. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng quản trị, định hướng và giám sát hoạt động của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tổ chức theo đúng trình tự, thủ tục; tài liệu họp được cung cấp cơ bản đầy đủ; các nội dung thuộc thẩm quyền được thảo luận, xem xét và quyết nghị trên cơ sở thông tin cần thiết phục vụ quá trình ra quyết định.

Tôi ghi nhận trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp và ban hành 27 biên bản, nghị quyết, quyết định liên quan đến các vấn đề trọng yếu của Công ty. Các nội dung được xem xét trong năm tập trung vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tài chính - tín dụng, đầu tư tại công ty con, tổ chức Đại hội đồng cổ đông, công tác nhân sự quản lý, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và các nội dung đầu tư mới của Công ty.

3. Đánh giá về vai trò giám sát của Hội đồng quản trị

Trong vai trò thành viên Hội đồng quản trị độc lập, tôi nhận thấy Hội đồng quản trị đã duy trì tương đối tốt vai trò giám sát đối với Ban Điều hành, đặc biệt trong bối cảnh năm 2025 là năm bản lề khi Nhà máy HHPPaper Hải Phòng bước sang giai đoạn vận hành thương mại. Hoạt động giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét các báo cáo định kỳ tháng, quý, năm; kiểm tra việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; đồng thời duy trì trao đổi thường xuyên với Ban Điều hành và các đơn vị liên quan để kịp thời cập nhật tình hình hoạt động thực tế.

Tôi đánh giá Hội đồng quản trị đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự thận trọng và tính minh bạch trong quá trình xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; đồng thời bảo đảm sự phối hợp cần thiết giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành trong triển khai nhiệm vụ. Đối với công tác công bố thông tin, trong năm 2025 không ghi nhận trường hợp vi phạm.

4. Đánh giá chung

Trên cơ sở theo dõi và tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025, tôi đánh giá Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định; duy trì được vai trò định hướng, giám sát và đồng hành cùng Ban Điều hành; đồng thời góp phần tích cực vào việc giữ ổn định hoạt động, thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao chất lượng quản trị của Công ty.

5. Một số kiến nghị

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong thời gian tới, tôi kiến nghị:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
- Tăng cường giám sát các dự án đầu tư trọng điểm, đặc biệt là tiến độ và hiệu quả triển khai tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên;
- Tiếp tục củng cố chất lượng công bố thông tin, quản trị công ty và thực hành ESG theo hướng ngày càng minh bạch, chuyên nghiệp;
- Tăng cường hơn nữa cơ chế giám sát rủi ro trọng yếu và khả năng phối hợp liên thông giữa Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát và bộ phận kiểm toán nội bộ.

6. Kết luận

Trên đây là Báo cáo đánh giá của tôi về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL trong năm 2025.

Xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Nguyễn Thị Ngân



Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

Căn cứ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, tôi là Lê Thị Nguyên - thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL, kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức và tuân thủ quản trị

Tại thời điểm báo cáo, Hội đồng quản trị Công ty có 06 thành viên, trong đó có 02 thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Cơ cấu này phù hợp với Điều lệ Công ty và yêu cầu quản trị áp dụng đối với công ty niêm yết. Trong năm 2025, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Tiến Vinh theo nguyện vọng cá nhân và điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị xuống còn 06 thành viên.

2. Đánh giá về cơ chế vận hành và chất lượng ra quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 10 cuộc họp và ban hành 27 biên bản, nghị quyết, quyết định. Các nội dung được xem xét tập trung vào kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, phương án vay vốn, công tác quản trị, đầu tư tại công ty con, lựa chọn kiểm toán độc lập và các nội dung nhân sự, đầu tư trọng yếu khác. Các cuộc họp được tổ chức đúng trình tự, thủ tục; tài liệu họp được chuẩn bị tương đối đầy đủ; việc thảo luận và ban hành nghị quyết được thực hiện theo đúng thẩm quyền.

Từ góc độ chuyên môn về tài chính, kế toán và kiểm soát, tôi đánh giá Hội đồng quản trị đã dành sự quan tâm phù hợp đối với các vấn đề về quản trị tài chính, cơ cấu nguồn vốn, kiểm soát tín dụng, sử dụng tài sản bảo đảm, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập và giám sát báo cáo tài chính định kỳ. Đây là những nội dung có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh Công ty bước vào giai đoạn vận hành thương mại nhà máy mới, nhu cầu vốn lưu động gia tăng và quy mô hoạt động được mở rộng đáng kể.

3. Đánh giá về hoạt động giám sát đối với Ban Điều hành

Tôi ghi nhận Hội đồng quản trị đã duy trì vai trò giám sát tương đối tốt đối với Ban Điều hành thông qua việc xem xét các báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, tiến độ thực hiện kế hoạch và tình hình triển khai các nghị quyết đã được thông qua. Công tác giám sát không chỉ dừng ở cấp độ kết quả mà còn gắn với việc rà soát quy chế, quy định nội bộ, cơ chế kiểm soát và hệ thống báo cáo phục vụ quản trị.



Từ góc nhìn thận trọng tài chính, tôi đánh giá Hội đồng quản trị đã có sự lưu ý đối với các vấn đề liên quan đến hiệu quả sử dụng vốn, quản trị dòng tiền, cân đối nguồn lực cho đầu tư, kiểm soát nghĩa vụ tín dụng và các giao dịch có liên quan đến tài sản bảo đảm. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng đã duy trì việc giám sát công tác công bố thông tin, lựa chọn kiểm toán độc lập và phối hợp với Ban Kiểm soát, kiểm toán nội bộ trong quá trình nâng cao chất lượng quản trị.

4. Đánh giá chung

Trên cơ sở theo dõi và tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025, tôi đánh giá Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định; duy trì được nguyên tắc minh bạch, thận trọng và trách nhiệm trong hoạt động quản trị; đồng thời góp phần hỗ trợ Công ty đạt kết quả tăng trưởng tích cực trong năm đầu vận hành thương mại Nhà máy HHPPaper Hải Phòng.

5. Một số kiến nghị

Để nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trong thời gian tới, tôi kiến nghị:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giám sát về hiệu quả sử dụng vốn, quản trị dòng tiền và cơ cấu vay nợ;
- Bám sát hơn nữa tiến độ, hiệu quả đầu tư và rủi ro triển khai tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên;
- Tiếp tục củng cố hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ và cơ chế cảnh báo sớm đối với các rủi ro trọng yếu;
- Nâng cao hơn nữa chất lượng báo cáo quản trị, tính kịp thời của dữ liệu phục vụ ra quyết định và chất lượng công bố thông tin;
- Tiếp tục gắn quản trị doanh nghiệp với yêu cầu phát triển bền vững, minh bạch và quản trị rủi ro dài hạn.

6. Kết luận

Trên đây là Báo cáo đánh giá của tôi về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL trong năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Lê Thị Nguyễn



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**Về kết quả giám sát Tình hình hoạt động năm 2025 và Kế hoạch năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát,

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần HHP GLOBAL (HHP) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Báo cáo kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025**1. Cơ cấu Ban Kiểm soát**

ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đã thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thị Thanh Vân, và bầu bổ sung Bà Trịnh Thị Hương. Theo đó, Ban Kiểm soát của Công ty tại thời điểm lập báo cáo gồm 3 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trịnh Thị Hương	Trưởng BKS
2	Đình Thị Hồng	Thành viên BKS
3	Đình Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS

2. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát hoạt động theo nguyên tắc phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, đồng thời phối hợp thực hiện nhiệm vụ chung theo chương trình công tác đã thống nhất.



- **Trưởng Ban Kiểm soát:** chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành hoạt động của Ban Kiểm soát; tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý; giám sát tình hình tài chính, thẩm định báo cáo tài chính và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.
- **Các thành viên Ban Kiểm soát:** thực hiện giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, việc tuân thủ pháp luật và quy chế nội bộ; đồng thời thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Kiểm soát.

3. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và triển khai công tác giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao. Nội dung giám sát tập trung vào các nhóm vấn đề trọng yếu sau:

- Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định nội bộ;
- Giám sát tình hình tài chính, công tác kế toán, lập và công bố báo cáo tài chính;
- Kiểm tra một số hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động mua hàng, bán hàng, đầu tư, quản lý chi phí và sử dụng vốn;
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số cuộc họp của Ban Điều hành để nắm bắt tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.

Ban Kiểm soát cũng đã phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính; tham gia góp ý về trình tự, thủ tục chuẩn bị tài liệu Đại hội đồng cổ đông; đồng thời xây dựng kế hoạch hoạt động cho năm tiếp theo.

4. Đánh giá sự phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp đầy đủ từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin phục vụ công tác giám sát. Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát duy trì trao đổi thông tin thường xuyên về các vấn đề liên quan đến hoạt động chung của Công ty.

Ban Kiểm soát đã tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có ý kiến đối với một số nội dung quản trị, điều hành nhằm bảo đảm các quyết định được ban hành phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và lợi ích hợp pháp của Công ty, cổ đông.

Trong năm, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến hành vi vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát hoặc Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác

Công ty đã thực hiện chi trả thù lao, tiền lương và các chế độ khác đối với các thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định và nghị quyết có liên quan. Chi tiết các khoản thù lao, lương và thu nhập của từng thành viên được trình bày tại bảng dưới đây:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thưởng (đồng)	Thù lao (đồng)	Lương (đồng)	Tổng thu nhập (đồng)
1	Nguyễn Thị Thanh Vân	Trưởng BKS (miễn nhiệm từ 20/06/2025)	-	39.666.667	53.947.466	93.614.133
2	Trịnh Thị Hương	Trưởng BKS (bổ nhiệm từ 20/06/2025)	-	44.333.333	159.918.319	204.251.652
3	Đinh Thị Hồng	Thành viên BKS	-	48.000.000	-	48.000.000
4	Đinh Thị Bích Hạnh	Thành viên BKS	-	48.000.000	-	48.000.000

Chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát: Được thực hiện theo đúng quy chế, quy định của Công ty.

6. Đánh giá các giao dịch với bên liên quan

Trong năm 2025, Công ty có phát sinh giao dịch với người có liên quan của Công ty và người có liên quan của người nội bộ. Theo đánh giá của Ban Kiểm soát, các giao dịch này đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự và được công bố thông tin theo quy định. Các giao dịch đã được thuyết minh trong Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đối với Hội đồng quản trị

Qua công tác giám sát trong năm 2025, Ban Kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng quản trị phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ có liên quan. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng thẩm quyền, phù hợp với định hướng hoạt động của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị, điều hành năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Đối với Ban Điều hành

Trong năm 2025, Ban Điều hành đã chủ động triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tổ chức vận hành chính thức Nhà máy HHPPaper Hải Phòng công suất 100.000 tấn/năm và thực hiện các nhiệm vụ quản trị, tài chính, thị trường, đầu tư theo định hướng đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ban Kiểm soát đánh giá Ban Điều hành đã nỗ lực trong công tác điều hành, góp phần giúp Công ty duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, đạt tăng trưởng doanh thu và bảo đảm hoạt động của Công ty có lãi trong bối cảnh ngành giấy còn nhiều khó khăn. Ban Kiểm soát thống nhất với Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và định hướng, chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 của Ban Điều hành trình Đại hội đồng cổ đông.

Bên cạnh đó, Ban Điều hành đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách liên quan đến người lao động theo quy định hiện hành.

3. Kết luận giám sát chung

Qua công tác giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong năm 2025 đã được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát cũng đã có các kiến nghị trong quá trình kiểm tra, giám sát đối với một số nội dung liên quan đến mua hàng, bán hàng, kế toán, đầu tư và kiểm soát nội bộ nhằm góp phần nâng cao tính an toàn, hiệu quả trong hoạt động của Công ty.

III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

1. Công tác tài chính, kế toán

Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty đã thực hiện công tác tài chính, kế toán theo đúng quy định hiện hành; mở sổ sách kế toán, lập chứng từ, kiểm kê tài sản, xác nhận công nợ và lập báo cáo tài chính đúng quy định. Công ty đã thực hiện lập báo cáo tài chính quý, bán niên và năm theo đúng chế độ kế toán và quy định công bố thông tin đối với công ty niêm yết.

2. Ý kiến về Báo cáo tài chính năm 2025

Ban Kiểm soát thống nhất với các số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán. Theo đó:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh tương đối đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025;
- Công tác ghi chép, hạch toán kế toán cơ bản tuân thủ chuẩn mực kế toán và quy định hiện hành;

- Công ty đã thực hiện công bố thông tin định kỳ theo quy định áp dụng đối với tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA - Chi nhánh phía Bắc, nằm trong danh sách đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

3. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu năm 2025

Trên cơ sở số liệu Báo cáo tài chính kiểm toán và kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban Kiểm soát ghi nhận:

- Doanh thu hợp nhất năm 2025 đạt **3.123,86 tỷ đồng**, bằng **111,97%** kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt **48,01 tỷ đồng**, bằng **85,72%** kế hoạch;
- Vốn điều lệ của Công ty trong năm 2025 không thay đổi.

Ban Kiểm soát đánh giá, mặc dù một số chỉ tiêu lợi nhuận chưa đạt kế hoạch đề ra, nhưng trong bối cảnh năm 2025 là năm đầu vận hành thương mại nhà máy mới và ngành giấy còn nhiều khó khăn, kết quả trên vẫn thể hiện nỗ lực lớn của Ban Lãnh đạo và toàn thể người lao động trong việc duy trì tăng trưởng doanh thu và bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi.

IV. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Trong năm 2026, Ban Kiểm soát tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức, phân công nhiệm vụ phù hợp giữa các thành viên Ban Kiểm soát;
- Duy trì công tác kiểm tra, giám sát định kỳ và thường xuyên theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, các nghị quyết của Hội đồng quản trị và hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính quý, bán niên và năm; phối hợp với đơn vị kiểm toán độc lập trong quá trình soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính bán niên/năm 2026;
- Theo dõi, giám sát các hoạt động đầu tư, sử dụng vốn, quản lý công nợ, hàng tồn kho, mua hàng, bán hàng và các nội dung có rủi ro trọng yếu;
- Kiến nghị các biện pháp nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tính tuân thủ trong toàn Công ty.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Để góp phần giúp Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026, Ban Kiểm soát kiến nghị:

1. Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tiếp tục nâng cao chất lượng công tác quản trị và điều hành, bảo đảm sử dụng hiệu quả các nguồn lực và tạo điều kiện phát huy năng lực của đội ngũ quản lý.
2. Tăng cường quản trị tài chính, sử dụng nguồn vốn hợp lý, phù hợp với từng giai đoạn sản xuất kinh doanh và đầu tư.
3. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế nội bộ phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn vận hành của Công ty trong giai đoạn nhà máy đã bước sang vận hành thương mại.
4. Đẩy mạnh công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và xây dựng chính sách nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của Công ty.
5. Duy trì và tăng cường công tác an ninh, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy nhằm hạn chế các rủi ro tiềm ẩn trong quá trình hoạt động.
6. Tiếp tục quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động; phát huy vai trò phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể; thực hiện tốt trách nhiệm xã hội và xây dựng sự đồng thuận trong toàn Công ty.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả giám sát tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD;
- Lưu HCNS, BKS.

T.M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trịnh Thị Hương



Số: 01/2026/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL,

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2026 thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL như sau:

BCTC Công ty mẹ và BCTC Hợp nhất năm 2025 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán NVA - Chi nhánh phía Bắc tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định với ý kiến chấp nhận toàn phần, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và được Công ty công bố trên website của Công ty (<https://hhpglobaljsc.com/>), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BĐH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu Thủy

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL,

Ban Kiểm soát Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2026 và Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán NVA - Chi nhánh phía Bắc;
2. Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt - Chi nhánh tại Hà Nội;
3. Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC.

Kính đề nghị ĐHCĐ thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể theo danh sách trên.

Trường hợp không thương lượng được với các Công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT được phép lựa chọn Công ty kiểm toán khác có uy tín, chất lượng kiểm toán, mức phí kiểm toán phù hợp và đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKH;
- Lưu BKS, HCNS./.



Trịnh Thị Hương

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Chi trả thù lao năm 2025 và phương án thù lao năm 2026 đối với HĐQT, BKS

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) năm 2025 và phương án thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 của Công ty như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao năm 2025	Kế hoạch thù lao năm 2026
1	Chủ tịch HĐQT	120 triệu đồng/năm	120 triệu đồng/năm
2	Phó chủ tịch HĐQT	96 triệu đồng/năm	96 triệu đồng/năm
3	Thành viên HĐQT	72 triệu đồng/người/ năm (6 tháng đầu năm: 05 TV; 6 tháng cuối năm: 04 TV)	72 triệu đồng/người/ năm (04 TV)
4	Trưởng BKS chuyên trách	84 triệu đồng/năm	84 triệu đồng/năm
5	Thành viên BKS	96 triệu đồng/năm (02 TV)	96 triệu đồng/năm (02 TV)

Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2025 đã chi là: 718 triệu đồng.

Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2026 là: 684 triệu đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.



Nguyễn Thị Thu Thủy

Số: 04/2026/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 và kế hoạch năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty sau hợp nhất, lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt **48.005.394.999 đồng**. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2025 tại Công ty sau hợp nhất	48.005.394.999
2	Tổng lợi nhuận đề xuất phân phối, trong đó: - Trích lập các quỹ:	9.601.079.000
	+ Trích lập quỹ đầu tư phát triển (10%)	4.800.539.500
	+ Trích lập quỹ khen thưởng (5%)	2.400.269.750
	+ Trích lập quỹ phúc lợi (5%)	2.400.269.750
3	Lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ năm 2025	38.404.315.999
4	Lợi nhuận các năm trước chưa phân phối hết (tại ngày 31/12/2025)	47.881.942.424
5	Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối (=3+4)	86.286.258.423
6	Tổng Lợi nhuận được phân phối sau hợp nhất	86.286.258.423



STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
7	Cổ tức năm 2025 (6,5% bằng cổ phiếu)	56.260.320.000
8	Lợi nhuận để lại	30.025.938.423

Trên cơ sở số liệu nêu trên, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc:

- Trích lập các quỹ năm 2025 với tổng số tiền 9.601.079.000 đồng;
- Chi trả cổ tức năm 2025 với tỷ lệ 6,5% bằng cổ phiếu, tương ứng giá trị dự kiến phân phối là 56.260.320.000 đồng;
- Giữ lại phần lợi nhuận còn lại là 30.025.938.423 đồng để phục vụ nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty trong thời gian tới.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 như sau:

- Tỷ lệ cổ tức năm 2026 dự kiến: 6,5%, bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định hình thức, thời điểm tạm ứng và/hoặc chi trả cổ tức năm 2026 trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế, nhu cầu vốn và việc bảo đảm cân đối nguồn lực tài chính của Công ty;
- Kế hoạch trích lập các quỹ năm 2026: ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trên cơ sở kết quả kinh doanh thực tế năm 2026 và phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

3. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

- Phương án phân phối lợi nhuận lũy kế đến năm 2025 theo nội dung tại Mục 1 của Tờ trình này;
- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 theo nội dung tại Mục 2 của Tờ trình này;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện phương án phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BĐH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Thủy
Nguyễn Thị Thu Thủy



TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 cho cổ đông hiện hữu với nội dung chi tiết như sau:

1. Phương án phát hành

- Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần HHP GLOBAL
- Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần HHP GLOBAL
- Mã chứng khoán : HHP
- Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu
- Hình thức phát hành : Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành : 86.554.343 cổ phiếu
- Số cổ phiếu đang lưu hành : 86.554.343 cổ phiếu
- Tỷ lệ phát hành : 6,5% tổng số cổ phiếu lưu hành thực tế của Công ty tại thời điểm thực hiện phát hành



- Số lượng cổ phiếu phát hành tối đa dự kiến : 5.626.032 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành tối đa dự kiến (theo mệnh giá) : 56.260.320.000 đồng
- Tỷ lệ thực hiện quyền : **1000 : 65** (Mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức năm giữ 01 (một) cổ phiếu sẽ được hưởng 01 (một) quyền nhận cổ tức, cứ 1.000 quyền nhận cổ tức sẽ được nhận thêm 65 cổ phiếu mới)
- Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức bằng cổ phiếu cho từng cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được Công ty hủy bỏ.
- Nguồn vốn sử dụng để phát hành : Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.
Quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức không được phép chuyển nhượng.
- Thời gian dự kiến phát hành và thứ tự thực hiện các đợt phát hành : Trong năm 2026, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản cho Công ty về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành và trước đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phát hành theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung : ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2025 phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

2. ỦY QUYỀN

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết và triển khai thực hiện các công việc liên quan đến:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông;
- Bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh và/hoặc chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, hiệu chỉnh/ hoàn chỉnh phương án phát hành để phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của Pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, theo đúng hướng dẫn của Cơ quan quản lý Nhà nước, tiến hành trình các cơ quan quản lý Nhà nước xem xét chấp thuận và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo quy định;
- Chỉ đạo thực hiện các thủ tục xin phép UBCKNN phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025, công bố thông tin về việc phát hành và báo cáo kết quả phát hành với UBCKNN;
- Thực hiện sửa đổi các điều khoản quy định về mức vốn điều lệ, số lượng cổ phần trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế;
- Chỉ đạo triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh toàn bộ số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức năm 2025 theo quy định của pháp luật;
- Chỉ đạo thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty với Sở Tài chính liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần và vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức sau khi kết thúc đợt phát hành.
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành (bao gồm cả quyết định về các nội dung chưa được trình bày trong phương án này) theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước để việc phát hành của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BĐH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu Thủy



Số: 06/2026/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn
cho người lao động trong công ty**

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (NLD) trong công ty (Chương trình ESOP 2026), chi tiết như sau:

1. Mục đích phát hành:

- Ghi nhận sự đóng góp của NLD đối với quá trình phát triển của Công ty;
- Tạo động lực nâng cao hiệu quả làm việc, gắn lợi ích của NLD với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển dài hạn của Công ty;
- Thu hút, duy trì và phát triển đội ngũ nhân sự có năng lực, kinh nghiệm và có định hướng gắn bó lâu dài với Công ty;
- Nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của NLD trong Công ty.

2. Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần HHP GLOBAL
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mã cổ phiếu: HHP
- Mệnh giá: 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.



- Số cổ phiếu đang lưu hành: 86.554.343 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu phát hành dự kiến tối đa: 4.000.000 cổ phiếu.
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến tối đa: 40.000.000.000 đồng.
- Tỷ lệ phát hành: 4,62% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm Phương án phát hành được ĐHĐCĐ thông qua. ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tỷ lệ phát hành tại thời điểm triển khai.
- Giá phát hành: **10.000** (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu.
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho người lao động theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
- Đối tượng phát hành: Người lao động Công ty (NLĐ) bao gồm nhân sự chủ chốt và cán bộ nhân viên có đóng góp cho hoạt động của Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Mục 1 Phụ lục I đính kèm tờ trình này
- Tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình ESOP và nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng: Chi tiết tại Phụ lục I đính kèm tờ trình này
- Danh sách người lao động được tham gia chương trình: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được phê duyệt danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP 2026 và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng căn cứ vào các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định tại Phụ lục I đính kèm tờ trình này
- Phương án xử lý trong trường hợp cổ phiếu chưa phân phối hết: Trong trường hợp người lao động không thực hiện hết quyền mua số cổ phần được phân bổ, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối tiếp cho các NLĐ khác trong danh sách NLĐ được tham gia Chương trình ESOP 2026 theo quy định pháp luật với cùng mức giá phát hành. Trường hợp hết thời hạn phân phối theo quy định của pháp luật, nếu vẫn còn cổ phiếu chưa được phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối này bị hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành, vốn điều lệ của Công ty sẽ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu: Cổ phiếu ESOP sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn một (01) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- Chuyển nhượng quyền mua của cán bộ nhân viên: NLĐ được quyền mua cổ phiếu ESOP không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP cho người khác
- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Ủy quyền cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định
- Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động quyết định phương án sử dụng chi tiết số tiền thu được từ đợt phát hành trên cơ sở bảo đảm phù hợp với nhu cầu vốn, tình hình thực tế và lợi ích của Công ty.
- Thời điểm thực hiện dự kiến và thứ tự thực hiện các đợt phát hành: Trong năm 2026, sau khi kết thúc đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo bằng văn bản cho Công ty về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.
ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phát hành theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung: ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

3. Ủy quyền

Sau khi ĐHĐCĐ biểu quyết chấp thuận phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định tất cả các vấn đề (bao gồm nhưng không giới hạn) liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động, cụ thể:

1. Ban hành quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLĐ để thực hiện

phương án.

2. Quyết định triển khai Phương án phát hành chi tiết, bao gồm: xác định tỷ lệ phát hành tại thời điểm triển khai, thông qua danh sách NLD được tham gia Chương trình ESOP, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng, thời gian thực hiện, các chi phí có liên quan và các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.
3. Quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản cam kết và tài liệu liên quan đến việc Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP
4. Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho NLD:
 - Chủ động lựa chọn thời điểm thích hợp để xin phép thực hiện phát hành và triển khai phân phối cổ phiếu của Công ty phù hợp với tình hình thị trường và điều kiện thực tế để mang lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông, NLD và Công ty.
 - Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu không thực hiện quyền mua, phân phối tiếp cho các NLD khác trong danh sách NLD được tham gia Chương trình ESOP 2026 với cùng mức giá phát hành.
 - Quyết định trường hợp Công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được Công ty mua lại.
 - Cân đối và sử dụng nguồn vốn phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của Công ty, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích của cổ đông.
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết để phát hành cổ phiếu theo phương án đã được phê duyệt, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ nhằm đảm bảo cho việc xin phép phát hành cổ phiếu được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.
5. Chỉ đạo triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán đối với toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP 2026 theo quy định của pháp luật.
6. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi số lượng cổ phần, thay đổi mức vốn điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo kết quả thực tế của đợt phát hành và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
7. Chỉ đạo thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty với Sở Tài chính liên quan tới việc thay đổi số lượng cổ phần và vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành.
8. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn

người lao động đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, người lao động và Công ty.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BĐH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Thủy*

Nguyễn Thị Thu Thủy

PHỤ LỤC I

TIÊU CHUẨN NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỐ CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG CỦA HHP

1. Tiêu chuẩn Người lao động được tham gia Chương trình ESOP:

Người lao động (NLĐ) được xem xét tham gia Chương trình ESOP là nhân sự chủ chốt và cán bộ nhân viên có đóng góp cho hoạt động của Công ty, đồng thời đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1.1. Tại thời điểm Hội đồng quản trị triển khai phương án phát hành, NLĐ phải thuộc một trong các nhóm đối tượng sau:

- a) Nhân sự quản lý, điều hành hoặc nhân sự chủ chốt của Công ty;
- b) Cán bộ nhân viên đang làm việc tại Công ty và có hợp đồng lao động còn hiệu lực.

1.2. NLĐ không thuộc các trường hợp sau:

a) Đã có đơn xin nghỉ việc, đang trong thời gian thực hiện thủ tục chấm dứt hợp đồng lao động, bị xử lý kỷ luật sa thải hoặc bị chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và quy chế nội bộ của Công ty;

b) Nghi không hưởng lương từ 06 tháng trở lên tính đến thời điểm triển khai Chương trình ESOP;

c) Đang trong thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, trừ trường hợp tạm hoãn để thực hiện nghĩa vụ quân sự theo quy định của pháp luật;

d) Đang nghỉ việc không có lý do chính đáng theo xác nhận của Công ty tại thời điểm chốt danh sách tham gia Chương trình ESOP.

2. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:

2.1. Số lượng cổ phiếu ESOP được phân phối cho từng người lao động được xác định theo công thức sau:

$$ESOP_i = a \times C_i + b \times T_i$$

Trong đó:

- $ESOP_i$: Số cổ phiếu ESOP được quyền mua của cá nhân i ;
- a : Hệ số thời gian công tác được xác định như sau:

STT	Thâm niên công tác	Hệ số thời gian công tác
1	Từ 06 tháng trở lên	3.000
2	Từ 02 tháng đến dưới 06 tháng	2.000
3	Dưới 02 tháng	1.000

- C_i : Hệ số chức vụ của cá nhân i ;

- $b = 200$: Số cổ phiếu tiêu chuẩn theo thâm niên;

- Ti: Hệ số thâm niên của cá nhân i;
- Các thông số Ci, Ti được xác định như sau:

a. Hệ số chức vụ (Ci):

STT	Chức vụ	Hệ số chức vụ
I	Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát	
1	Chủ tịch HĐQT	30
2	Thành viên HĐQT	15
3	Trưởng Ban kiểm soát	20
4	Thành viên Ban kiểm soát	10
II	Ban Tổng Giám đốc	
1	Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc	45
2	Kế toán trưởng	30
III	Giám đốc; Trưởng/phó phòng, ban, bộ phận và các chức danh tương đương	
1	Giám đốc/Phó Giám đốc nhà máy	25
2	Trưởng/phó phòng/bộ phận, quản đốc, kiểm soát nội bộ	20
3	Thư ký/Trợ lý Tổng giám đốc	15
4	Trưởng kíp, đốc công, trưởng nhóm	10
5	Tổ trưởng các bộ phận	5
IV	Nhân viên, công nhân	
1	Nhân viên các Phòng/Ban/Bộ phận Khối văn phòng	3
2	Công nhân: Vận hành sản xuất, Kho vận, sửa chữa bảo dưỡng, Kỹ thuật công nghệ	1



(Trường hợp NLD kiêm nhiệm nhiều chức vụ trong Công ty, thực hiện lấy theo chức danh có hệ số chức vụ cao nhất)

b. Hệ số thâm niên (Ti):

Hệ số thâm niên tương ứng với số tháng mà NLD đã làm việc tại Công ty (01 tháng làm việc tương ứng với hệ số 1).

Hệ số thâm niên của thành viên HĐQT, BKS không tham gia điều hành là 0.

2.2. Số lượng cổ phiếu ESOP phân phối cho từng NLD được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

2.3. Sau khi thực hiện phân phối cổ phiếu theo các tiêu chuẩn và nguyên tắc nêu trên, số cổ phiếu còn lại chưa được phân phối hết (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định phân phối bổ sung cho Giám đốc Nhà máy, trên cơ sở nhu cầu thực tế và bảo đảm phù hợp với mục tiêu của Chương trình ESOP.

Số: 07/2026/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án
di dời, mở rộng Nhà máy Giấy Hoàng Hà

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 11/6/2021 của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng (nay là Công ty Cổ phần HHP GLOBAL);
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 2204.1/2026/BB/HHP-HĐQT ngày 22/04/2026 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04.22.1-2026/NQ-HHP-HĐQT ngày 22/04/2026;
- Căn cứ Báo cáo tình hình thực hiện Dự án đầu tư kèm theo Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư ngày 22/04/2026;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư đối với Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà, nay đề nghị điều chỉnh tên thành Nhà máy HHP Paper Hải Phòng, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2062/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 và điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 3356/QĐ-UBND ngày 22/11/2021. Sau khi hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết, Công ty đã khởi công xây dựng dự án từ ngày 24/5/2022 và hoàn thành đưa dự án vào hoạt động từ ngày 23/12/2023, sớm hơn khoảng 09 tháng so với tiến độ tổng thể được phê duyệt trước đó.

Qua quá trình đầu tư, vận hành thực tế và rà soát hiệu quả dự án, Công ty nhận thấy cần thiết phải điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định chủ trương đầu tư để:

- Cập nhật thông tin pháp lý của nhà đầu tư theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành;
- Đồng bộ tên dự án với tên và bộ nhận diện thương hiệu của Công ty, Nhà máy;
- Cập nhật địa điểm thực hiện dự án theo địa giới hành chính mới;



- Điều chỉnh quy mô công suất, cơ cấu sản phẩm và quy mô một số hạng mục xây dựng để phù hợp hơn với thực tế vận hành, nhu cầu thị trường và hiệu quả đầu tư;

- Cập nhật lại tổng vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và tiến độ thực hiện dự án theo tình hình triển khai thực tế và kế hoạch đầu tư giai đoạn tiếp theo.

2. Các nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

2.1. Điều chỉnh thông tin nhà đầu tư

Cập nhật thông tin nhà đầu tư từ Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Hải Phòng thành Công ty Cổ phần HHP GLOBAL, phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành, bao gồm tên doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính và thông tin người đại diện theo pháp luật.

2.2. Điều chỉnh tên dự án

Điều chỉnh tên dự án từ:

“Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà”

thành:

“Nhà máy HHP Paper Hải Phòng”

Việc điều chỉnh nhằm bảo đảm phù hợp với tên gọi và bộ nhận diện thương hiệu hiện nay của Công ty và Nhà máy.

2.3. Điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án

Cập nhật địa điểm thực hiện dự án từ:

Lô CN2 Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, huyện Tiên Lãng

thành:

Lô CN2 Cụm công nghiệp thị trấn Tiên Lãng, xã Tiên Lãng

Nội dung điều chỉnh này nhằm cập nhật theo địa giới hành chính mới.

2.4. Điều chỉnh quy mô dự án

Điều chỉnh quy mô dự án theo hướng:

Công suất thiết kế: từ 100.000 tấn sản phẩm/năm lên 128.000 tấn sản phẩm giấy bao bì/năm;

Cơ cấu sản phẩm: gồm giấy Medium, giấy Testliner và giấy Kraftliner; sản lượng cụ thể từng loại sản phẩm được sản xuất linh hoạt theo từng thời kỳ, phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh, tình hình thị trường và nhu cầu khách hàng;

Sản phẩm, dịch vụ cung cấp: giấy Medium, giấy Testliner, giấy Kraftliner là nguyên liệu đầu vào để sản xuất thùng carton, giấy bao gói, túi giấy và các sản phẩm công nghiệp khác.

Việc điều chỉnh này xuất phát từ thực tế vận hành dây chuyền sau thời gian đi vào hoạt động. Theo đánh giá của Công ty, với dải định lượng tối ưu khoảng 150–170 g/m², dây chuyền hiện tại có khả năng nâng công suất hiệu quả lên khoảng 128.000 tấn/năm nếu lựa

02
HN
P
G
PH

chọn đúng phân khúc sản phẩm. Đồng thời, nhu cầu nâng công suất cũng dẫn đến việc cần bổ sung không gian nhà xưởng, kho lưu giữ vật tư, nguyên liệu, thành phẩm và điều chỉnh một số hạng mục công trình liên quan.

2.5. Điều chỉnh tổng vốn đầu tư và nguồn vốn đầu tư

Điều chỉnh tổng vốn đầu tư từ 1.240 tỷ đồng lên 1.500 tỷ đồng, trong đó:

- Vốn đã đầu tư: khoảng 1.423,7 tỷ đồng;
- Vốn đầu tư bổ sung: khoảng 76,3 tỷ đồng.
- Cơ cấu nguồn vốn đầu tư đề nghị điều chỉnh:
 - + Vốn tự có và vốn huy động khác: 755 tỷ đồng;
 - + Vốn vay ngân hàng thương mại: 745 tỷ đồng.

Theo Báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành ngày 31/03/2025 do Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện, tổng vốn đầu tư dự án đã thực hiện là 1.423.663.454.383 đồng, cao hơn tổng vốn đầu tư đã được phê duyệt trước đó. Sau khi rà soát và tính toán lại nhu cầu đầu tư bổ sung cho giai đoạn điều chỉnh, Công ty đề xuất tổng vốn đầu tư điều chỉnh là 1.500 tỷ đồng.

2.6. Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án

Điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án theo hướng phân kỳ đầu tư thành 02 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Quy mô công suất 100.000 tấn sản phẩm bao bì/năm

Chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án: đến quý II/2022;

Chuẩn bị mặt bằng, xây dựng các hạng mục công trình: từ quý II/2022 đến quý III/2023;

Lắp đặt máy móc, thiết bị, đào tạo lao động, sản xuất thử: từ quý III/2023 đến quý IV/2023;

Hoàn thành đưa dự án đi vào hoạt động: quý I/2024.

Giai đoạn 2: Nâng quy mô công suất lên 128.000 tấn sản phẩm bao bì/năm

Hoàn thiện các thủ tục pháp lý về đầu tư, môi trường, xây dựng: từ quý II/2026 đến hết quý III/2026;

Thi công, xây dựng hạng mục công trình bổ sung: từ quý IV/2026 đến hết quý III/2027;

Lắp đặt, bổ sung dây chuyền sản xuất, máy móc, thiết bị và đưa vào hoạt động: trong quý IV/2027.

Việc điều chỉnh tiến độ nhằm phản ánh đúng tình hình triển khai thực tế của giai đoạn 1, đồng thời bổ sung phân kỳ đầu tư giai đoạn 2 tương ứng với nhu cầu nâng công suất và điều chỉnh quy mô xây dựng của dự án.

12/1
:T
:P
:O
12/11

3. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

Chủ trương điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư Dự án di dời, mở rộng Nhà máy giấy Hoàng Hà theo các nội dung nêu tại Mục 2 của Tờ trình này;

Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty chủ động tổ chức thực hiện, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu, làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai việc điều chỉnh Quyết định chủ trương đầu tư của dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Thị Thu Thủy



Số: 08/2026/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua điều chỉnh chủ trương Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ chủ trương đầu tư và phương án hợp tác đầu tư dự án nhà ở xã hội đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm 2024 và 2025 thông qua;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 2603/2026/BB/HHP-HĐQT ngày 26/03/2026;
- Căn cứ Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 24/03/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng theo nội dung đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết điều chỉnh chủ trương đầu tư

Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm 2024 và 2025 đã thông qua chủ trương đầu tư, phương án hợp tác đầu tư dự án nhà ở xã hội và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiếp tục xử lý các công việc liên quan, bao gồm việc hoàn thiện thủ tục pháp lý và triển khai phương án hợp tác đầu tư. Trên cơ sở đó, Công ty đã chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng và đối tác liên quan để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Ngày 24/03/2026, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 1071/QĐ-UBND về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời giao chủ đầu tư thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng. Do đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án để bảo đảm phù hợp với nội dung đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.



2. Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư

2.1. Tên dự án

Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng.

2.2. Địa điểm và diện tích đất thực hiện dự án

Địa điểm thực hiện dự án: số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng;

Diện tích đất thực hiện dự án: khoảng 8.189,2 m².

2.3. Nhà đầu tư và chủ đầu tư thực hiện dự án

Liên danh nhà đầu tư thực hiện dự án: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng NHS;

Chủ đầu tư thực hiện dự án: Công ty Cổ phần HHP GLOBAL.

2.4. Mục tiêu dự án

Đầu tư xây dựng mới khu nhà ở xã hội với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ, bao gồm: nhà ở xã hội dạng chung cư; khu thương mại dịch vụ; các khu cây xanh, vườn hoa, sân chơi và các công trình hạ tầng kỹ thuật, giao thông. Dự án đồng thời góp phần bảo đảm an sinh xã hội và tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng.

2.5. Quy mô đầu tư

Xây dựng 01 tòa chung cư nhà ở xã hội cao 30 tầng (30 tầng nổi và 01 tầng hầm), diện tích xây dựng khoảng 3.450 m², tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 90.663,5 m², khoảng 810 căn hộ;

Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trên tổng diện tích 8.189,2 m², bao gồm các công trình phụ trợ như trạm biến áp, máy phát điện dự phòng, khu cây xanh, vườn hoa, sân chơi, đường giao thông, bãi đỗ xe và các hạng mục liên quan khác.

Số lượng căn hộ, tổng diện tích xây dựng, tổng diện tích sàn xây dựng, mật độ xây dựng và các chỉ tiêu chi tiết khác sẽ được xác định cụ thể tại các bước lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết, thiết kế cơ sở và thiết kế xây dựng theo quy định.

2.6. Sơ bộ tổng vốn đầu tư và nguồn vốn thực hiện dự án

Sơ bộ tổng vốn đầu tư: 1.158.624.070.000 đồng;

Trong đó:

+ Vốn góp của nhà đầu tư: 316.000.000.000 đồng;

+ Vốn huy động: 842.624.070.000 đồng.

Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn được thực hiện theo tiến độ xây dựng các công trình thuộc dự án.

2.7. Tiến độ thực hiện dự án

Hoàn thành đầu tư xây dựng các công trình của dự án trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày 24/03/2026.

01.
IGT
PHI
GLC
HỒ

3. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội tại số 194 Kiều Hạ, phường Đông Hải, thành phố Hải Phòng theo nội dung đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chấp thuận tại Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 24/03/2026;

Tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động chỉ đạo triển khai thực hiện dự án theo đúng nội dung đã được phê duyệt, bao gồm việc tổ chức triển khai các thủ tục pháp lý, cân đối và thu xếp nguồn vốn, chỉ đạo ký kết các tài liệu, hồ sơ và các công việc cần thiết khác trên nguyên tắc bảo đảm tính khả thi, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật;

Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty chủ động tổ chức thực hiện các công việc cụ thể trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư và các giai đoạn tiếp theo, bao gồm: đàm phán, ký kết hợp đồng liên danh với đối tác; xây dựng phương án góp vốn; chủ động tìm kiếm, đàm phán, huy động và thu xếp các nguồn vốn hợp pháp nhằm bảo đảm phần vốn góp của nhà đầu tư và tính khả thi tài chính của dự án; làm việc với các đối tác, tổ chức, cá nhân có liên quan để đề xuất phương án hợp tác đầu tư, góp vốn hoặc hỗ trợ vốn phù hợp; bố trí nhân sự chủ chốt; tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án; thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất; xin cấp giấy phép xây dựng; và triển khai các công việc cần thiết khác để bảo đảm dự án được thực hiện đúng tiến độ đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị tại các phiên họp gần nhất; đối với các nội dung vượt thẩm quyền theo Điều lệ Công ty, Tổng Giám đốc phải báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trước khi thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thu Thủy

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Báo cáo tiến độ dự án Nhà máy sản xuất giấy
Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và
thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ tình hình thực tế triển khai dự án Nhà máy sản xuất giấy của Công ty CP giấy Hoàng Hà Phú Yên,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo tiến độ triển khai Dự án Nhà máy sản xuất giấy công suất 100.000 tấn/năm của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên (Công ty con) và trình thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ tại Công ty con này, cụ thể như sau:

1. Thông tin chung về dự án

Dự án Nhà máy sản xuất giấy của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên được triển khai tại Lô E8, Khu công nghiệp Đông Bắc Sông Cầu. Đến thời điểm lập tờ trình, dự án đang được triển khai theo đúng định hướng đầu tư đã được thông qua, với mục tiêu hình thành nhà máy sản xuất giấy công suất 100.000 tấn/năm, phục vụ sản xuất các dòng sản phẩm giấy bao bì. Theo thiết kế hiện hữu, nhà máy đáp ứng điều kiện để sản xuất 02 dòng sản phẩm gồm giấy các tông lớp sóng (medium) và giấy các tông lớp mặt (testliner).

2. Về tình hình thực hiện thủ tục pháp lý

Đến thời điểm báo cáo, dự án đã triển khai các thủ tục pháp lý cần thiết phục vụ quá trình đầu tư xây dựng và lắp đặt thiết bị. Trong đó, Công ty đã thực hiện các nội dung điều chỉnh liên quan đến tổng mức đầu tư và tiến độ dự án, phương án phòng cháy chữa cháy, giấy phép xây dựng và các hồ sơ môi trường theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với Giấy phép môi trường, ngày 14/3/2026, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã cử Đoàn kiểm tra thực tế tại dự án theo Quyết định số 736/QĐ-BNNMT ngày 04/3/2026 để phục vụ công tác cấp Giấy phép môi trường cho dự án. Sau buổi kiểm tra, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Thông báo số 2575/BNNMT-MT ngày 19/3/2026 về việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường. Công ty đã hoàn thiện hồ sơ, báo cáo theo yêu cầu của cơ



quan quản lý và nộp Bộ Nông nghiệp Môi trường từ ngày 06/05/2026, hiện đang chờ được cấp Giấy phép môi trường chính thức.

3. Về tiến độ triển khai thi công, lắp đặt và chạy thử thiết bị

Đến thời điểm hiện tại, dự án đã hoàn thành phần lớn các công trình chính, công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật và các gói thầu thiết bị. Nhiều hạng mục đã đạt mức hoàn thành 100%, trong đó có phần lớn khối lượng của nhà xưởng chính, nhà bột, silo bột, bể phòng cháy chữa cháy, bể xử lý nước thải, lắp đặt thiết bị máy, phần thiết bị dây chuyền, điện trung thế và các gói lắp đặt chính. Một số hạng mục hoàn thiện còn lại đang tiếp tục được triển khai như thang thép lên mái, cửa cuốn, tường rào, cổng, biển hiệu, cột cờ, gói thầu ME và công tác nghiệm thu phòng cháy chữa cháy.

Về tiến độ chạy thử và hiệu chỉnh thiết bị, dự án đã cơ bản hoàn thành công tác chuẩn bị kỹ thuật cho giai đoạn vận hành, bao gồm cấp điện, chạy thử, hiệu chỉnh và hiệu chuẩn thiết bị theo các bước từ đơn động đến liên động toàn phần. Các công trình, thiết bị và điều kiện cần thiết phục vụ vận hành nhà máy đã cơ bản sẵn sàng. Hiện nay, dự án đang chờ được cấp Giấy phép môi trường để chính thức bước vào giai đoạn vận hành thử nghiệm và đưa sản phẩm ra thị trường theo quy định.

4. Đánh giá chung và kế hoạch tiếp theo

Trên cơ sở tiến độ thực hiện đến nay, Hội đồng quản trị đánh giá dự án đang được triển khai tích cực, bám sát kế hoạch tổng thể và đã hoàn thành phần lớn khối lượng xây dựng, lắp đặt thiết bị và chuẩn bị kỹ thuật cho giai đoạn vận hành thử nghiệm.

Trong thời gian tới, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên sẽ tiếp tục:

- Hoàn thiện các hạng mục xây dựng, lắp đặt và nghiệm thu còn lại;
- Tiếp tục hiệu chỉnh, đồng bộ dây chuyền thiết bị;
- Hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước để được cấp Giấy phép môi trường;
- Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đưa nhà máy sang giai đoạn vận hành thử nghiệm ngay sau khi được cấp Giấy phép môi trường theo quy định.

5. Thông qua chủ trương duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty CP Giấy Hoàng Hà Phú Yên:

Căn cứ Tờ trình số 07/2005/TTr-HĐQT ngày 20/06/2025 về chủ trương đầu tư tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua chủ trương Công ty Cổ phần HHP GLOBAL nắm giữ 51% vốn điều lệ tại công ty con này trên cơ sở vốn điều lệ dự kiến là 307 tỷ đồng. Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty mẹ đã góp đủ 156,57 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên.

Theo Văn bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng cho vay dự án đầu tư số 01/2024-HĐCVDAĐT-SĐBS.01/NHCT284-HHPY ngày 11/11/2025 ký giữa Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Tiên Sơn, Công ty con có trách nhiệm bảo đảm mức vốn thuộc sở hữu tham gia dự án theo tỷ lệ và giá trị tối thiểu theo thỏa thuận tín dụng. Trên cơ sở đó, Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên dự kiến tăng vốn điều lệ lên 393 tỷ đồng để đáp ứng yêu cầu về vốn đối ứng phục vụ triển khai dự án.

Để bảo đảm thực hiện nhất quán chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty mẹ thông qua, đồng thời duy trì quyền chi phối của Công ty mẹ tại Công ty con, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua chủ trương tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu 51% của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên.

Đồng thời, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ nhu cầu vốn thực tế, phương án tăng vốn của Công ty con, khả năng cân đối nguồn lực của Công ty mẹ và quy định của pháp luật để quyết định việc thu xếp nguồn vốn, thực hiện quyền mua cổ phần/phần vốn góp phát hành thêm hoặc góp bổ sung vốn tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên, nhằm bảo đảm Công ty mẹ tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con này.

6. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

1. Báo cáo tiến độ triển khai Dự án Nhà máy sản xuất giấy của Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên;
2. Chủ trương Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên;
3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thu xếp nguồn vốn và thực hiện các thủ tục cần thiết để bảo đảm Công ty mẹ duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty con này theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và phù hợp với tình hình thực tế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *HT*

Nguyễn Thị Thu Thủy



Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua chủ trương thoái vốn tại
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà
và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động và định hướng cơ cấu lại danh mục đầu tư của Công ty,



Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro, cụ thể như sau:

1. Mục đích thoái vốn

Việc thoái vốn được thực hiện trên cơ sở rà soát danh mục đầu tư của Công ty, nhằm cơ cấu lại nguồn lực, tập trung vốn cho các dự án trọng điểm và lĩnh vực sản xuất kinh doanh cốt lõi, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và bảo đảm lợi ích chung của Công ty và cổ đông.

2. Nội dung đề nghị thông qua

2.1. Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà

- Số lượng cổ phần dự kiến thoái vốn: 3.000.000 cổ phần;
- Giá trị vốn góp theo sổ sách: 30.000.000.000 đồng;
- Tỷ lệ thoái vốn: tương ứng 100% phần vốn góp của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà;
- Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2026.

2.2. Thoái vốn tại Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro

- Số lượng cổ phần dự kiến thoái vốn: 1.440.000 cổ phần;
- Giá trị vốn góp theo sổ sách: 14.400.000.000 đồng;
- Tỷ lệ thoái vốn: tương ứng 80% phần vốn góp của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

tại Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro;

- Thời gian thực hiện dự kiến: trong năm 2026.

3. Nội dung ủy quyền thực hiện

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và chỉ đạo tổ chức triển khai việc thoái vốn nêu trên; đồng thời ủy quyền cho Tổng Giám đốc chủ động thực hiện các công việc cụ thể để triển khai phương án thoái vốn theo chủ trương đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc: lựa chọn thời điểm thực hiện; tìm kiếm, đàm phán với đối tác nhận chuyển nhượng; xác định giá chuyển nhượng phù hợp trên nguyên tắc bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với tình hình thực tế và mang lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông; ký kết các hợp đồng, hồ sơ, tài liệu và thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết liên quan đến việc thoái vốn.

Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị tại các phiên họp gần nhất; đối với các nội dung vượt thẩm quyền theo Điều lệ Công ty hoặc quy định pháp luật, Tổng Giám đốc phải báo cáo Hội đồng quản trị xem xét, quyết định trước khi thực hiện.

4. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

- Chủ trương thoái vốn tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Hoàng Hà và Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro theo nội dung nêu trên;
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc tổ chức triển khai việc thoái vốn theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và bảo đảm lợi ích của Công ty, cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Thủy



Số: 11/2026/TTr-HĐQT

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNHV/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ nhu cầu rà soát, cập nhật và thống nhất các nội dung của Điều lệ Công ty với tình hình thực tế và hồ sơ pháp lý hiện hành,

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức rà soát, xem xét và đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ của Công ty như sau:

STT	Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi	Căn cứ sửa đổi, bổ sung
1	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty (Khoản 3)	Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 Đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải 2, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng	Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 Đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng	Theo địa giới hành chính mới
	Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty (Khoản 5)	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 56 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 57 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.	Điều chỉnh viện dẫn điều khoản cho phù hợp với kết cấu hiện hành của Điều lệ
2	Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập (Khoản 5)	Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục số 15-06/2024/PLĐL-HHP đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ	Bỏ khoản này	Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế



3	Điều 61. Ngày hiệu lực	<p>Điều 61. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Bản điều lệ này gồm 21 chương 61 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần HHP GLOBAL nhất trí thông qua lần đầu ngày 13 tháng 04 năm 2018 tại Kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2018, sửa đổi thông qua tại Kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 ngày 20/06/2025 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p> <p>2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó:</p> <p>a. Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương;</p> <p>b. Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố;</p> <p>c. Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 61. Ngày hiệu lực</p> <p>1. Điều lệ Công ty Cổ phần HHP GLOBAL được thông qua lần đầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 13 tháng 04 năm 2018 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 15 tháng 05 năm 2026.</p> <p>2. Bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung này gồm 21 chương, 61 điều và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.</p> <p>3. Điều lệ này thay thế các nội dung tương ứng trong Điều lệ trước đây và các sửa đổi, bổ sung trước đó trái với Điều lệ này.</p> <p>4. Điều lệ được lập thành bốn (04) bản, có giá trị pháp lý như nhau và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p> <p>5. Điều lệ này là bản duy nhất và chính thức của Công ty.</p> <p>6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty chỉ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.</p>	<p>Sửa đổi cho phù hợp với tình hình thực tế và chuẩn hóa điều khoản hiệu lực của Điều lệ</p>
---	------------------------	---	---	---



Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Điều lệ mới của Công ty. Điều lệ mới sẽ có hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 được thông qua và thay thế cho bản Điều lệ hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng./.

- Nơi nhận:**
- Như trên;
 - BKS, BĐH;
 - CBTT theo quy định;
 - Lưu HDQT, HCNS./

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Thủy

Nguyễn Thị Thu Thủy

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HHP GLOBAL

ĐIỀU LỆ

**TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL**

Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU.....	4
I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	4
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	4
II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY.....	5
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.....	5
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty.....	5
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	5
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty.....	5
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty.....	6
IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP.....	6
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập.....	6
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu.....	6
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	7
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần.....	7
Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp).....	7
V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT.....	8
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	8
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....	8
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	8
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông.....	9
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	10
Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	11
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	13
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	14
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	16
Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.....	18
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	19
Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	20
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	21

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	21
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	21
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	22
Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	24
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	24
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	25
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	27
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty.....	27
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....	28
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý.....	28
Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp.....	28
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc.....	28
IX. BAN KIỂM SOÁT.....	29
Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên.....	29
Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát.....	29
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát.....	30
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	30
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát.....	31
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.....	31
X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC.....	32
Điều 42. Trách nhiệm cẩn trọng.....	32
Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi.....	32
Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	33
XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....	33
Điều 45. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ.....	33
XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN.....	34
Điều 46. Công nhân viên và công đoàn.....	34
XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN.....	34
Điều 47. Phân phối lợi nhuận.....	34
XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....	35
Điều 48. Tài khoản ngân hàng.....	35
Điều 49. Năm tài chính.....	35
Điều 50. Chế độ kế toán.....	35
Điều 51. Lập quỹ.....	35
XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	36
Điều 52. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý.....	36
Điều 53. Báo cáo thường niên.....	36
XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY.....	36

Điều 54. Kiểm toán.....	36
XVII. CON DẤU	36
Điều 55. Con dấu.....	36
XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY	36
Điều 56. Giải thể.....	36
Điều 57. Gia hạn hoạt động.....	37
Điều 58. Thanh lý.....	37
XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....	37
Điều 59. Giải quyết tranh chấp nội bộ	37
XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....	38
Điều 60. Điều lệ công ty	38
XXI. NGÀY HIỆU LỰC	38
Điều 61. Ngày hiệu lực.....	38

PHẦN MỞ ĐẦU

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ mẫu áp dụng cho Công ty đại chúng ban hành kèm theo thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính;
- Căn cứ các văn bản pháp luật về chứng khoán, thị trường chứng khoán và các văn bản khác có liên quan,

Điều lệ này được sửa đổi và thông qua theo Nghị quyết số .../2026/HHP/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng Cổ đông tại đại hội tổ chức vào ngày 15 tháng 05 năm 2026.

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 6 Điều lệ này;

b. "Vốn có quyền biểu" quyết là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

c. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

d. "Luật chứng khoán" là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

đ. "Việt Nam" là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

e. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;

g. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;

h. "Người có liên quan" là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp, khoản 46 Điều 4 Luật chứng khoán;

i. "Cổ đông" là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;

k. "Cổ đông sáng lập" là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;

l. "Cổ đông lớn" là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật chứng khoán;

m. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;

o. "Sở giao dịch chứng khoán" là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty

- Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL**
- Tên Công ty viết bằng tiếng Anh: **HHP GLOBAL JOINT STOCK COMPANY**
- Tên Công ty viết tắt: **HHP GLOBAL**

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty là:

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 194 Đường Kiều Hạ, Phường Đông Hải, Thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: (84-225) 324 6789
- E-mail: info@hhpglobaljsc.com
- Website: <https://hhpglobaljsc.com/>

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

Thông tin văn phòng đại diện hiện tại của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là:

Bà Trần Thị Thu Phương

Chức danh trong công ty: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc

Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật:

Người đại diện theo pháp luật của công ty là cá nhân đại diện cho công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của công ty, đại diện cho công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty là: Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho

người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty bền vững.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 865.543.430.000 đồng (*Bằng chữ: Tám trăm sáu mươi lăm tỷ, năm trăm bốn mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi nghìn đồng*).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 86.554.343 cổ phần (*Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu, năm trăm năm mươi tư nghìn, ba trăm bốn mươi ba cổ phần*) với mệnh giá là 10.000 (*Mười nghìn*) đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn hợp lý kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy

định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.

2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.

3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.

4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.

5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan và lãi phát sinh theo tỷ lệ chung của ngân hàng vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.

6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Tổng giám đốc.

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty.

Cổ đông phổ thông có các quyền sau:

- a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu;
- d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- đ. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;
- h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật doanh nghiệp;
- i. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- k) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
- l) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;

m) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

(Các quyền đối với các loại cổ phần khác)

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

b. Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;

c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;

d. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

2. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng [phương tiện khác] theo quy định trong Điều lệ công ty.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định.

4. Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần.

5. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

7. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

8. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

(Các nghĩa vụ khác đối với các loại cổ phần khác)

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số thành viên quy định tại Điều lệ này;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

Điều 15. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;

b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, [trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác];

đ. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

k. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

m. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

n. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;

b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; [trường hợp công ty hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp, thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán];

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc);

đ. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

g. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

h. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

i. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

l. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;

m. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;

n. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;

o. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;

p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ [35%] tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty [trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác];

q. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

r. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

s. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

t. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;

u. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây:

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại khoản 2 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng;

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

4. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

2. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

b. Trường hợp cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp;

c. Trong trường hợp khác thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

3. Trường hợp luật sư thay mặt cho người ủy quyền ký giấy chỉ định người đại diện, việc chỉ định người đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định người đại diện đó được xuất trình cùng với giấy ủy quyền cho luật sư (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

4. Trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại điểm khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá [10 ngày] trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông [nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn ngắn hơn]. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

đ. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

e. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và nội dung kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng

cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp [trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác]. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b. Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa đại hội có thể hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành (đối với hình thức họp trực tiếp) hoặc từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán của Công ty;
- đ. Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ.

3. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành (đối với hình thức họp trực tiếp) hoặc trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với hình thức lấy ý kiến bằng văn bản), trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích lấy ý kiến;
- c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
- d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
- đ. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
- e. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không phải là người điều hành doanh nghiệp. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

đ. Các vấn đề đã được thông qua;

e. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này.

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;
- c. Trình độ chuyên môn;
- d. Quá trình công tác;
- đ. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- e. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty (nếu có);
- g. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- h. Các thông tin khác (nếu có);
- i. Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có)

2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp.

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là sáu (06) người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội

đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Hội đồng quản trị gồm 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị, 01 phó chủ tịch Hội đồng quản trị và 05 thành viên Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:

a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;

b) Có tối thiểu 02 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;

c) Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a. Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị, hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp;

b. Có đơn từ chức;

c. Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;

d. Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

đ. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

e. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b. Đề xuất các loại cổ phần phát hành và tổng số cổ phần được quyền chào bán, phát hành theo từng loại;

c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d. Quyết định giá chào bán cổ phiếu, trái phiếu trong trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền;

đ. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người điều hành khác;

l. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, việc thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;

n. Trình báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông;

o. Đề xuất mức cổ tức hàng năm; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p. Đề xuất việc tổ chức lại hoặc giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Quy chế về công bố thông tin của công ty;

r. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;

s. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo lên Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

5. Trừ khi pháp luật và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

Điều 28. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thỏa thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thỏa thuận được.

2. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc (Tổng giám đốc).

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; đồng thời có các quyền và nghĩa vụ khác quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này;

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp

4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu

người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch HĐQT vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì ủy quyền bằng văn bản cho phó chủ tịch HĐQT thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch HĐQT. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó chủ tịch Hội đồng quản trị: Thay mặt Chủ tịch HĐQT thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT khi có ủy quyền hoặc vắng mặt. Thực hiện nhiệm vụ của Phó Chủ tịch HĐQT theo sự phân công của HĐQT và quy định tại Điều 27 Điều lệ này.

Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Trường hợp Hội đồng quản trị bầu Chủ tịch thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một (01) thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b. Có đề nghị của Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d. Các trường hợp khác (nếu có).

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là [03 ngày] làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, nội dung vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành khi có ít nhất ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.

10. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
- b. Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

11. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp.

12. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

13. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

14. Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.

15. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định, nhưng nên có ít nhất ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.

Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- a. Có hiểu biết về pháp luật;
- b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;
- c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d. Tham dự các cuộc họp;
- đ. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;

- h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp

1. Người điều hành Công ty bao gồm Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.

2. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm khẩn cấp để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.

3. Giám đốc (Tổng giám đốc) được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc (Tổng giám đốc) do Hội đồng quản trị quyết định.

4. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;

f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị đề quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

g. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm;

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình đề Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.

4. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

IX. BAN KIỂM SOÁT

Điều 36. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ này.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 37. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

4. Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 2 Điều này;

b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c. Có đơn từ chức và được chấp thuận;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

5. Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.

Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;

b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;

d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo

bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

d. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;

e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

g. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;

h. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;

i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị.

3. Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và cuộc họp được tiến hành khi có từ hai phần ba (2/3) số Kiểm soát viên trở lên dự họp.

4. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát.

Điều 40: Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.

2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 41: Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 42. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định tại Điều 159 Luật doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không được cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

7. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

8. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:

a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty ủy quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo ủy quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình.

3. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty;

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình.

4. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 45. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:

a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ [05%] tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc [một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty] có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 46. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 47. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hằng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ

phiếu niêm yết/dăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 48. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 49. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày cuối cùng của tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày cuối cùng của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 50. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS), chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành khác được Bộ Tài chính chấp thuận.

2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.

3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

Điều 51. Lập quỹ

Việc lập quỹ theo quy định của pháp luật do Đại hội đồng cổ đông sáng lập quyết định. Hằng năm sau khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, lợi nhuận được phân bổ như sau:

- a. Quỹ phúc lợi tập thể: 5%
- b. Quỹ phát triển sản xuất kinh doanh: 10%
- c. Quỹ khen thưởng: 5%

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 52. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 53. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 54. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.

2. Bản sao của báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

XVII. CON DẤU

Điều 55. Con dấu

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

XVIII. GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 56. Giải thể

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

- a. Kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn;
- b. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 57. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 58. Thanh lý

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a. Các chi phí thanh lý;
- b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của Công ty;
- e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 59. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp, các quy định pháp luật khác, Điều lệ công ty, các quy định giữa:

- a. Cổ đông với Công ty;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài kinh tế hoặc Tòa án kinh tế.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 60. Điều lệ công ty

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Điều 61. Ngày hiệu lực

1. Điều lệ Công ty Cổ phần HHP GLOBAL được thông qua lần đầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 13 tháng 04 năm 2018 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 ngày 15 tháng 05 năm 2026.

2. Bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung này gồm 21 chương, 61 điều và có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua.

3. Điều lệ này thay thế các nội dung tương ứng trong Điều lệ trước đây và các sửa đổi, bổ sung trước đó trái với Điều lệ này.

4. Điều lệ được lập thành bốn (04) bản, có giá trị pháp lý như nhau và được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Điều lệ này là bản duy nhất và chính thức của Công ty.

6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty chỉ có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc ít nhất một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Thị Thu Phương

TỜ TRÌNH

V/v: Chủ trương thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty Cổ phần HHP GLOBAL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL,

Để chủ động trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 thông qua các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan trong giai đoạn 2025-2026 như sau:

- Nội dung giao dịch bao gồm nhưng không giới hạn: Các giao dịch thường xuyên về cung cấp dịch vụ, mua bán hàng hóa, nguyên vật liệu, nhận cổ tức, vay, cho vay, bảo lãnh, hợp tác đầu tư... phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Giá trị cụ thể từng giao dịch: Giao Tổng Giám đốc Công ty quyết định giá trị hợp đồng, giao dịch cụ thể tại từng thời điểm, trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.
- Đối tượng giao dịch: Là các bên liên quan của Công ty theo phụ lục đính kèm.
- Thời gian thực hiện: Từ ngày Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 có hiệu lực cho đến thời điểm ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty:
 - Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các hợp đồng giao dịch nêu trên, quyết định các thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến các hợp đồng, giao dịch này, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó.
 - Ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch, và các tài liệu có liên quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó (nếu có).
 - Thực hiện công bố thông tin các giao dịch theo quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BĐH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỖ TỊCH 

CÔNG TY
CỔ PHẦN
HHP GLOBAL
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Thị Thu Thủy



PHỤ LỤC CÁC BÊN LIÊN QUAN THỰC HIỆN GIAO DỊCH

STT	Đối tác giao dịch	Tổng giá trị giao dịch trong năm
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn đầu tư Hoàng Hà	Tối đa 100 tỷ đồng
2	Công ty Cổ phần Đầu tư 3C Pro	Tối đa 100 tỷ đồng
3	Công ty Cổ phần Năng Lượng Xanh HHP	Tối đa 200 tỷ đồng
4	Công ty Cổ phần Giấy Hoàng Hà Phú Yên	Tối đa 300 tỷ đồng



Số: 13/2026/TTr-HĐQT

Hà Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH**V/v: Miễn nhiệm và Bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027****Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;
- Căn cứ đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên HĐQT của Ông Nguyễn Minh Tú.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022–2027 với các nội dung như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

Ngày 22/04/2026, Công ty đã nhận được đơn xin từ nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Minh Tú. Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Minh Tú theo nguyện vọng cá nhân.

2. Thông qua việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị

Căn cứ Điều lệ Công ty, cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty gồm 06 thành viên. Để bảo đảm số lượng thành viên Hội đồng quản trị theo đúng cơ cấu đã được thông qua và đáp ứng yêu cầu quản trị trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-027, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị bầu thay thế: 01 thành viên;
- Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị được bầu thay thế: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022–2027.

3. Nội dung đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua

- Việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Minh Tú;
- Việc bầu thay thế 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022–2027.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BDH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS.



Hải Phòng, ngày 15 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Giới thiệu nhân sự bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần HHP GLOBAL**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL;

Công ty Cổ phần HHP GLOBAL đã nhận được đơn xin từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Minh Tú, căn cứ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đã thông báo đến quý vị cổ đông về tiêu chuẩn điều kiện và thủ tục, thời gian đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần HHP GLOBAL.

Tuy nhiên hết thời gian theo quy định, Ban tổ chức ĐHĐCĐ không nhận được Văn bản ứng cử/đề cử ứng viên tham gia Hội đồng quản trị từ các cổ đông và nhóm cổ đông, trên cơ sở đó Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần HHP GLOBAL kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị theo danh sách ứng viên như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ dự kiến bổ nhiệm	Điều kiện/ tiêu chuẩn
1	Nguyễn Trần Phương Linh	29/09/1993	Cử nhân Khoa học Định phí Bảo hiểm	Thành viên HĐQT	Đáp ứng các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định

- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên kèm theo tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, BĐH;
- CBTT theo quy định;
- Lưu HĐQT, HCNS./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Thủy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Nguyễn Trần Phương Linh
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 29/09/1993
- Nơi sinh: thành phố Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001193047136; ngày cấp: 25/09/2025; nơi cấp: Bộ Công an
- Địa chỉ thường trú: Tiểu trà 1, Phường Hưng Đạo, Thành Phố Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Khoa học Định phí Bảo hiểm
- Số điện thoại: 0775309800
- Địa chỉ email: phuonglinh@hhpglobaljsc.com
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc kinh doanh
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
- Số cổ phiếu nắm giữ tại Công ty: Không, cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ
- Số cổ phần và tỷ lệ nắm giữ tại Công ty chứng khoán khác:
- Quá trình công tác:

TT	Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ, vị trí
1	2015 - 2018	TRANSAMERICA LIFE INSURANCE COMPANY	Chuyên viên Định phí
2	2018 - 2020	LEWIS & ELLIS, INC.	Phó Giám đốc & Chuyên gia Định phí
3	2020 - T02/2026	MCKINSEY & COMPANY	Expert Engagement Manager (Quản lý dự án kiêm chuyên gia)
4	Tháng 03/2026	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Trưởng ban trợ lý
5	01/04/2026 - nay	Công ty Cổ phần HHP GLOBAL	Phó Tổng Giám đốc kinh doanh

- Danh sách người có liên quan của người khai: Theo phụ lục đính kèm (Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019)
- Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- Lợi ích liên quan đối với Công ty:

1
Super

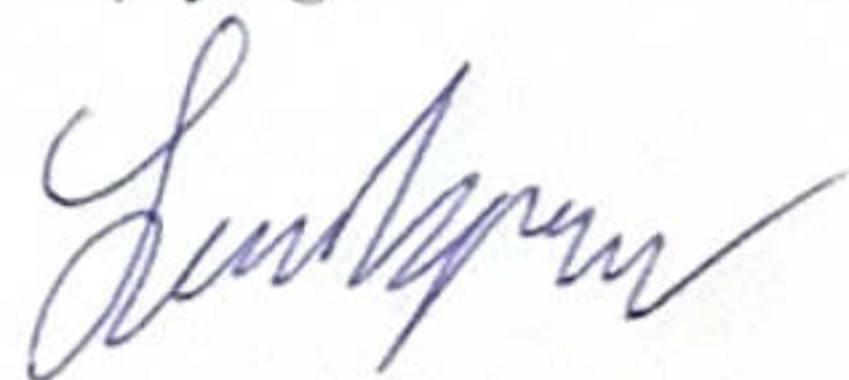
20. Quyền lợi mâu thuẫn đối với Công ty:

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hải Phòng, ngày 04 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)



Nguyễn Trần Phương Linh

PHỤ LỤC DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI KHAI

TT	Tên người có liên quan	Mối quan hệ với Công ty, người nội bộ	Số GCNĐKKD (tổ chức)/ CMND/CCCD/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phần sở hữu tại Công ty	Tỷ lệ sở hữu tại Công ty (%)
1	Trần Thị Thu Phương	Mẹ đẻ	CCCD: 037166000021; ngày cấp: 04/02/2023; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Căn N6-18, Dự án Hoàng Hà Riverside, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng	8.614.827	9,95%
2	Ethan David Sutton	Chồng	Hộ chiếu: A80253079; ngày cấp: 18/04/2025; nơi cấp: US Department of state	Căn N6-18, Dự án Hoàng Hà Riverside, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng	0	0
3	Shelley Lynn Sutton	Mẹ chồng	-	816 Ravine Street, Decorah, Iowa 52101, USA	0	0
4	Nguyễn Trần Nhật Đức	Em trai	CCCD: 001098033083; ngày cấp: 10/07/2023; nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Căn N6-18, Dự án Hoàng Hà Riverside, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng	0	0
5	Archer Dean Sutton	Con ruột	-	Căn N6-18, Dự án Hoàng Hà Riverside, phường Hưng Đạo, TP. Hải Phòng	0	0

